

PHONG HOA

RA NGÀY THU SAU



DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN XUÂN MAI

DIRECTEUR NGUYỄN TUƠNG TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM HỮU NINH



DÁNG lẽ chúng tôi chẳng cần bàn đến Khổng-giao. Ở đời nay, đến những nhà chân nho khi đã tỉnh ngộ cũng đều công nhận rằng Khổng giáo chẳng còn hợp thời nữa, và tiện hơn hết là đem một nền giáo hóa mới thay vào.

Nhưng chúng tôi sợ rằng: trong khi đương do dự chưa biết nên theo mới hay theo cũ, số đông quốc dân sẽ bị một bọn học thức dở dang huyễn hoặc, tán dương Khổng giáo bằng những lời rỗng tuếch. Những điều tán dương của họ có ảnh hưởng rất tai hại trong dân gian là vì họ tuy không phải là nhà nho, không

KHÔNG GIÁO

hiều thấu Khổng giáo, song nhờ về khoa luận lý học họ đã nhận được ở các trường Âu Tây nên họ nói rất khéo, nghe như có lý lắm.

Với một mớ học thức nửa mùa, bọn họ đâu muốn làm gì cũng chẳng nên. Cứ đề vậy thì rồi cái kết quả sự suy tôn Khổng giáo của bọn họ sẽ chẳng khác cái kết cục câu truyện ngụ ngôn « Con gấu vác tảng đá choang vô đầu người bạn nằm ngủ để giết con ruồi » mà thôi.

Song chúng tôi lo trong khi làm hại Khổng giáo, sự bênh vực vụng dại của bọn họ có thể ngăn trở sự tiến hành của phái mới. Vì quốc dân sẽ có thể tưởng lầm rằng: bọn họ là những nhà Âu học mà còn suy tôn Khổng giáo thì tất là Khổng giáo phải hợp thời. Nào ai có ngờ đâu bọn họ tuy ở trong phái Âu học song vì quá lười biếng chậm chạp, rụt rè quay về lối cũ.

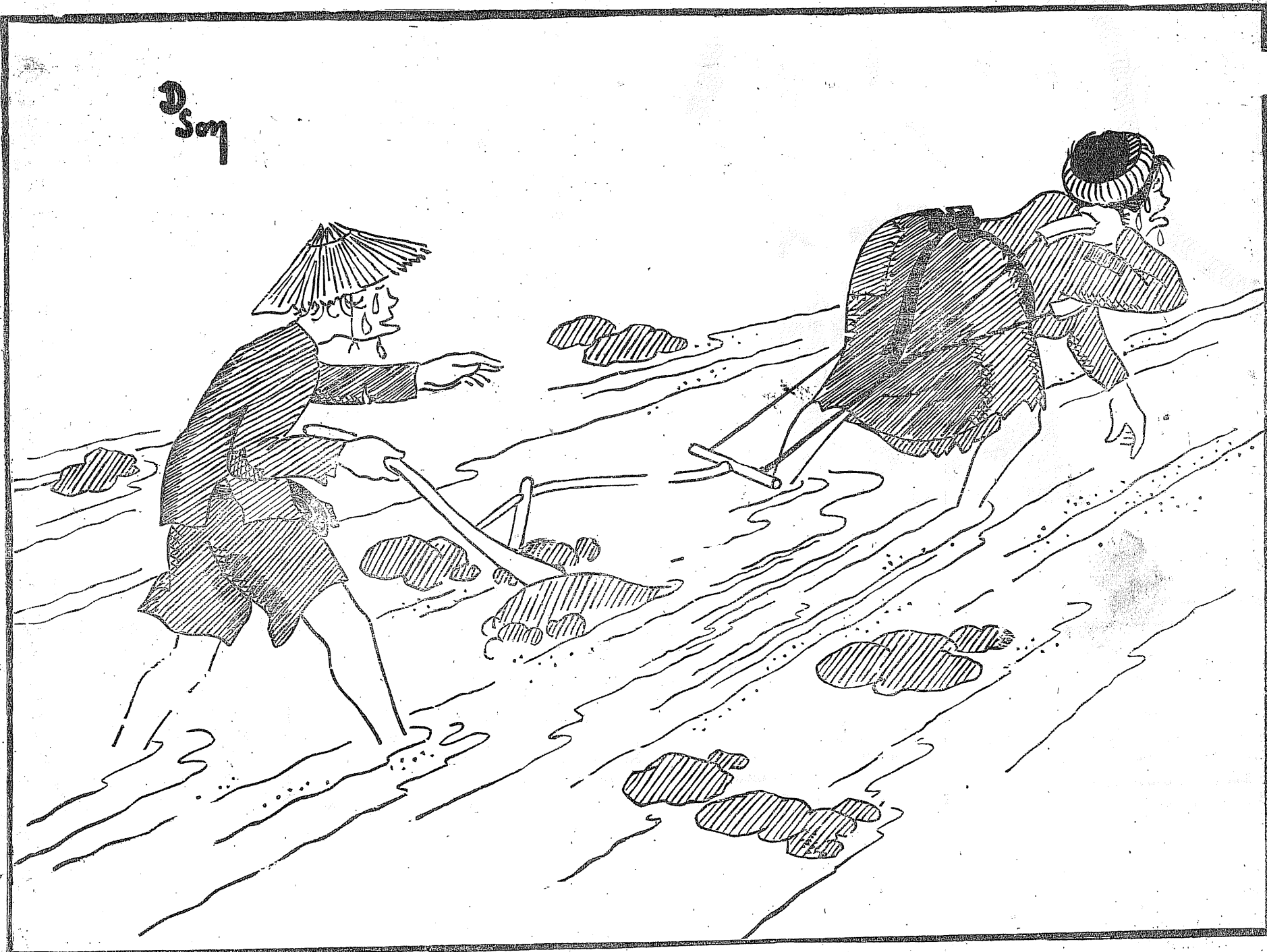
Nói cho đúng ra thì mục đích

bọn họ chẳng ở sự suy tôn Khổng giáo, cũng chẳng ở sự bài xích những ý tưởng mới. Họ chỉ muốn dương danh: nhỏ nhen thay bọn họ!

Họ là một hạng người tự phụ, kiêu căng dõm, chỉ muốn hơn người. Song về Pháp học, tuy đã theo đuổi hơn mười năm đèn sách mà thấy còn kém nhiều người, khó lòng mà sung hùng sung bá được. Họ liền nho nhoe định lêu về nho học, cầm đầu hỷ hục học học, tra tra trong mấy quyển tân thư Tàu cùng là những quyển tự vị Hán Pháp, của Couvreur và Wiegner.

(Xem tiếp trang hai)

QUEN MỒM!



CHỜNG . . . B r r r . . . B r r a . . V a . . ặt!

KHÔNG GIÁO

(Tiếp theo trang nhất)

Học được dăm năm, họ vẫn thấy còn dốt và chưa bằng ai (cũng như nền Pháp học của họ). Nhưng họ lại muốn «nát» ngay. Biết làm sao đây? Họ liền nghĩ ra một diệu kế: Đem chữ nho ra lờn bọn Tây học, nào điển tịch nọ, nào điển tịch kia, và đem chữ Pháp, chữ Anh ra nạt phái nho học, nào logique, système, nào high life, foreign office.

Thế là họ nghiêm nhiên trở nên bậc học thức có đủ hai giáo hóa: Tây, Đông.

Trong bọn Áu học có ai bán tới Không giáo thì họ kêu la ầm-ỹ

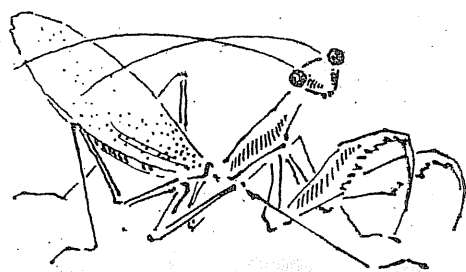
coi như người ta phạm đến vật gia-bảo, sở hữu của họ: «Đừng đụng vào, đó là chữ Hy-lạp!». Bên phái nho học có ai nói đến Descartes, Pascal, Bergson thì họ nhách một nụ cười thương hại: «Đừng đụng vào, đó là chữ Hy-lạp!».

Trời ơi! họ thực là hạng người hoàn toàn, như Montesquieu đã «khen».

Chúng tôi chỉ cầu phật cho bọn họ đem hết tài lực ra mà bênh vực Không giáo để giúp cho nó chóng được tới cõi nát-bản!

Nhưng ước gì bọn họ đừng thiết tha quá đến nước, đến non thì hay biết bao, hay cho ta mà nhất là hay cho họ.

Nhị-Linh



Cô Tân-Nữ làm,
ông Nguyễn-văn-Đa chịu...

Cô Tân-Nữ là một cô tân nữ mà xuất hiện trên tờ P.N.T.Đ.

Tân là... mới, mới ra đời, cô đã mượn tay ông Ngô-tất-Tổ đem đời từ ông Tạ-dinh-Bính ra bới móc: có lẽ cô tưởng thế mới là thái độ đáng để cho đức Không của cô khen.

Cô tưởng thế nào ông Tạ-dinh-Bính cũng phải để ý đến cô: than ôi, cô lầm. Có lẽ ông cho cô là gái, dầu có đức hạnh mặc dầu, là gái không đáng chấp, nên ông chỉ lờ ông Nguyễn-văn-Đa, chủ nhiệm tờ Phụ-Nữ ra mà bảo rằng:

« Nếu ông có đủ can đảm đương đầu với tôi, tôi khuyên ông chỉ nên dùng cái can đảm ấy khi nào tôi trở lại giúp việc cho một tờ báo nào... Mong cho ông hiểu để tôi được mừng không đến nỗi xấu hổ làm người bạn cùng nghề của ông ».

Rõ tội nghiệp ông Đa! Rước được cô gái mới (Tân Nữ) về, tưởng đã mát lòng hả dạ, nào ngờ đầu lại là gái đã... lửa nghề... bới móc đời tư.

Thề dục của cô Phụ-nữ

Sau khi công kích cô Lý luận ở báo Trung-Bắc cổ động cho phụ nữ chịu tập thể thao và ông Huệ-Vinh của báo Hoàn-cầu hồ hào chị em tập võ nghệ, báo P.N.T.Đ. kết luận một cách lý thú rằng:

— « Xét kỹ ra, phụ-nữ không cần chơi thể thao (sport), chỉ cần tập thể dục (gymnastique). Ta chẳng thấy vô số thiếu niên trảng kiện mà đến chết vì những môn thể thao (như cưỡi xe đạp hoặc đá bóng là gì).

« Môn thể dục rẻ tiền, nhả nhặn và thích hợp hơn hết cho phụ nữ chỉ là môn đánh quần bàn ping-pong ».

Nhưng... nhưng, môn thể dục rẻ tiền nhả nhặn và thích hợp cho phụ nữ mà gọi là ping-pong (đánh quần bàn) ấy... lại là một môn thể thao.

Thành thử ra, theo cô Phụ-Nữ:

Phụ-nữ không cần chơi thể thao.

Phụ nữ chỉ cần tập thể dục.

Mà môn thể dục tốt nhất là ping-pong.

Nhưng ping-pong lại là môn thể thao.

Vậy phụ nữ cần chơi thể thao.

Thật là một diệu lý luận mới... của

cô « gái mới »... mới học lớp ba. Viết văn giỏi thế thì ra làm báo làm gì, cho hoà mắt một cô học trò thông minh!

Rõ uổng.

Tiếng Hy-lạp của cô « gái mới »

Ồng thật! Vì cô biết cả tiếng Hy-lạp nữa. Xem tôn chỉ của Tự lực văn Đoàn, cô Tân-Nữ ở báo Phụ-Nữ đọc đến điều thứ tám: làm cho người ta biết là Không giáo không hợp thời nữa, cô dương to hai con mắt thông minh vì đã luôn tập thể dục (hay thể-thao cũng thế), cô phì cười, cô cười ngáy ngáy, muốn nhủ rằng:

« Đó là chữ Hy-lạp, xin đừng đợi tôi! »

(C'est du grec, n'y touchez pas).

Vậy ra Không giáo là chữ Hy-lạp của cô Tân-Nữ. Học giỏi đến nỗi ping-pong cho là một môn thể dục (éducation physique) mà không cho là một môn thể-thao (sport), thảo nào mà cho Không giáo là chữ Hy-lạp cũng phải.

Nhưng dầu Không giáo là chữ Hy-lạp hay là một môn thể thao cho trí thức của Tàu, tôi cũng cười mà nhủ có rằng:

« Nó vỡ rồi, đừng chạm đến nữa ». (N'y touchez pas, il est brisé.)

Văn Trưởng giả

Lời không xương, nhiều đường lắt léo. Từ-Ly một kỳ báo trước mới nói đến các ông trưởng-giả, thì cô Tân-Nữ tiện mồm đã đem ngay chữ trưởng giả tặng ông Khái-Hung.

« Ông... Khái-Hung, người chép truyện tình sắc mũi trưởng-giả ở báo

NỮA CHỪNG XUÂN

(ĐỜI CỎ MAI)

của Khái-Hung

(Tự lực văn đoàn)

Dầy 298 trang, giá nhất định: 0\$75

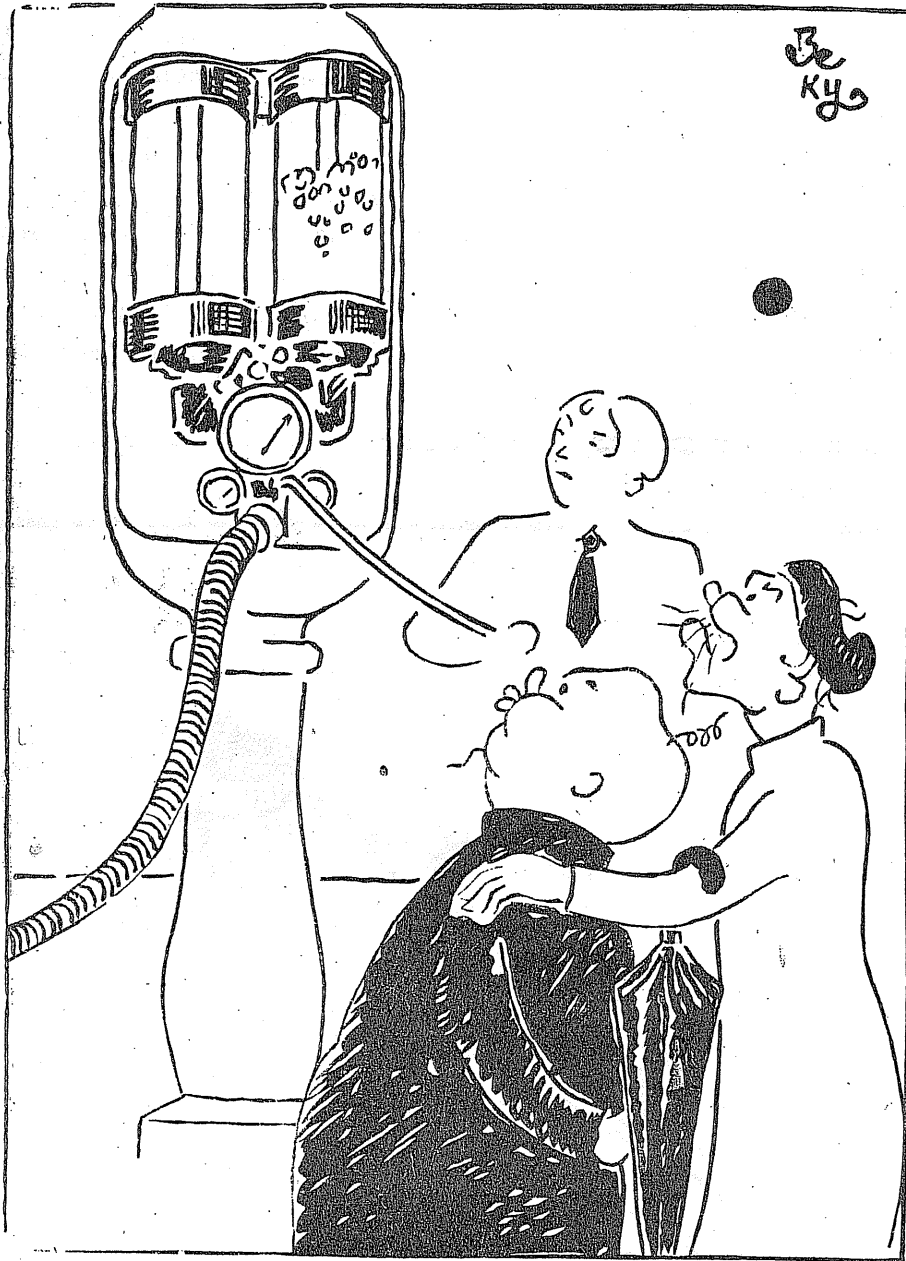
(Tác-giả xuất bản.)

Có thêm hơn 20 trang vẽ đoạn cuối để kết luận một cách chu đáo và thú vị hơn.

Xin gửi ngân phiếu 0\$95 (tiền sách 0\$75, tiền cước 0\$20) và M. Nguyễn-tường-Tam 1 Carnot Hanoi.

Các bạn mua P.H. dài hạn được trừ 10% vào tiền sách. Mua trên 5 quyển được trừ 20%. Tiền cước gửi cứ thêm 1 quyển tăng thêm 6 xu.

ĐÁNG LO THẬT



L. T. — Nay bác xã, họ mút nước lên mãi thế này thì còn gì là long mạch!

Pour la meilleure façon de placer votre argent dans la construction des bâtiments, adressez-vous à

M. NGUYỄN-CAO-LUYỆN
ARCHITECTE DIPLOMÉ

PRIX SAMUEL LONG

(Le premier prix d'architecture de l'Ecole des Beaux Arts de l'Indochine).

43 Bognis Desbordes et
64 Rue Richaud

HANOI

NGŨ TINH NHÂN TẠO HUYẾT

Cửa Trung-Hoa danh y Vecsiounine phát minh, đã phân chất tại phòng thí-nghiệm Hanoi ngày 15 Avril 1932. Quan chánh phòng thí-nghiệm cho gấy nhận thực rằng: «Thuốc này không có công phạt, dùng để tăng sức khỏe, bổ khí huyết, làm cho Hồng huyết trong sạch, và trừ trùng độc lậu, giang-mai khỏe».

Trị bệnh: xanh xao, gầy còm, kinh sợ, hay quên, kém ăn ít ngủ, mộng mị, hoạt tinh, chóng mặt, rức đầu, mồ hôi trộm, đánh trống ngực, can thận suy, bệnh lậu giang-mai chưa tuyệt nọc, đàn bà kinh nguyệt bất điều, khí hư, bạch dâm. Cụ già khí huyết kém. Trẻ con cậm, sởi, ghẻ, lở. Mỗi chai 1\$50 — 6 chai 7\$50.

Trong hiệu có lương y án mạch không lấy tiền.

NGŨ TINH DƯỢC PHÒNG, số 114, phố hàng Bông, Hanoi

NHÀ HỘ-SINH MỚI MỞ

42 Bd Henri d'Orléans
(cạnh nhà Demange cũ)

PHÒNG KHÁM BỆNH

Phố Citadelle N° 16 bis 1

Cửa ông Y-si hủu trí

HOÀNG-GIA-HỘI

NHỎ ĐẾN LỚN

Phong-Hóa có một lối văn hay lạ...
Cô bảo truyện Khái-Hưng sắc mùi
trưởng-giã, nhưng trưởng-giã ở chỗ
nào, cô định ý quên đi mất: cô chán
thật ở chỗ ấy.

Có lẽ trưởng-giã là gì, cô cũng không
biết mà nói nữa: cô tài giỏi thông
minh ở chỗ ấy.

Chẳng qua là cô nói vu vơ không có
một tí nghĩa lý gì để công kích người
ta đó thôi.

Ông Lục Ly

C HẮC độc giả còn nhớ bài thơ của
Tú-Mỡ thách cô Nhất phiến
Băng hơ. Vì phần uất đối với đàn gà
mái phơi mả tốt trên báo Loa, Tú-Mỡ
viết hai câu:

«Hồ tù ngán nỗi con rồng lộn.

«Ngọc vết thương tình kẻ cổ đeo.

Chàng Lục-Ly ở báo Nhật-tân, ngồi
khua tay đập-pi-lù, bỏ bài thơ ấy
trộn lẫn với mấy bài thơ họa một
cách quá ư sỗ sàng của báo Loa, bảo
là «hồi âm» rồi than rằng:

«...Hay là hai tờ báo kia có ăn hoa
hồng của các lâu xanh, phòng ngủ
mà cô động cho chúng?

«Quả thật, những tiếng họ dùng,
người từ tế ít khi nói đến, thế mà đem
viết lên báo».

Ấy thế là ông Lục Ly muốn cấm
con rồng nó lộn ở nơi hồ tù.

Ông có tự do của ông, nó có tự do
của nó, ông có cấm ông đâu mà ông
lại cấm nó? Sao ông không đi mà cấm

chó Hồ-xuân-Hương họa cảnh đèo
Ngang, vịnh tranh tố nữ? Có lẽ ông
cũng cho cô ta ăn hoa hồng của bọn
lâu xanh đấy hẳn: ông nghĩ chu đáo
quá.

Nếu thế, mời ông hãy giữ lại những
tờ Nhật-tân cũ, đọc bài «Sở bò» rồi sờ
lên gáy ông xem đã.

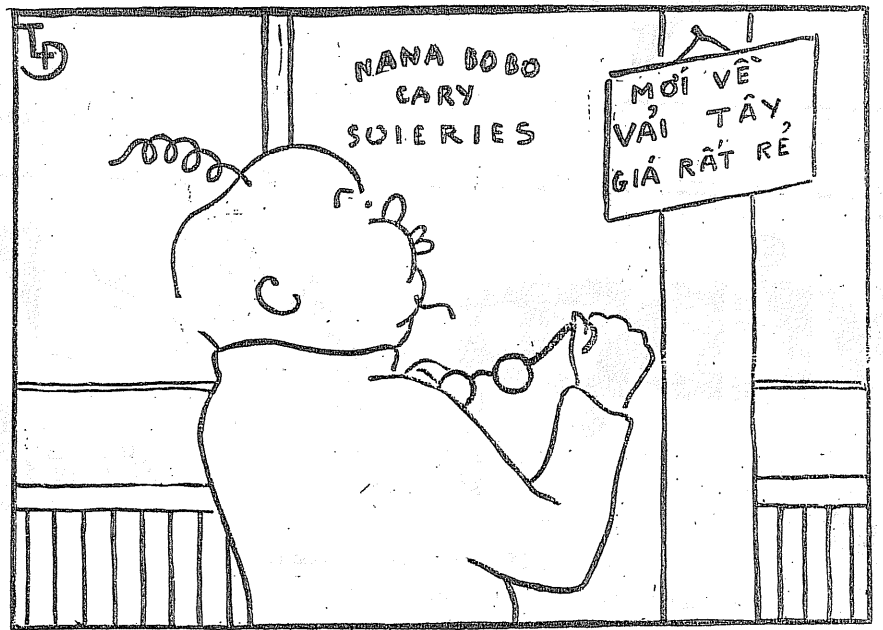
Dịch tự tử

D ịch một giao các cô con gái mới lớn
lên đua nhau buồn vì tình-ái,
rồi kẻ trầm mình, người uống thuốc
độc, họ rủ nhau đi tìm vong linh của
Lê-Anh, của Tố-Tâm... Cái dịch tự tử
ấy đến nay đã tiết nọc.

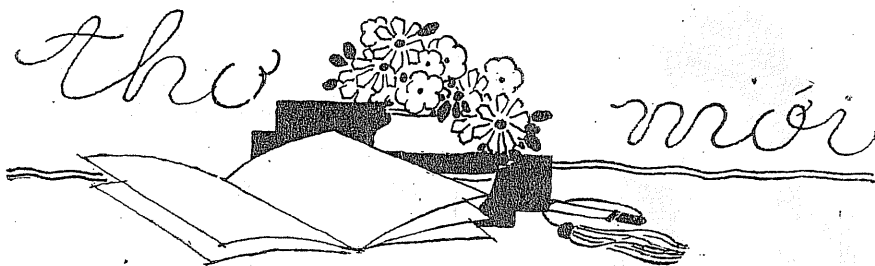
Ái ngờ bọn đàn ông lại đua nhau
tự tử. Có anh thợ giấy móc ruột ở
Hanoi, có ông điền chủ rạch bụng ở
Bắc-liêu. Nhưng không phải như các
cô con gái buồn nỉ buồn non, họ tự
tử vì không kẻ sinh nhai... họ chết vì
sự sống.

Có người bảo tại vong hồn các cô
con gái tự tử độ họ không chịu được
nỗi lạnh lẽo dưới âm cung, muốn kéo
bọn đàn ông xuống cho đủ đôi...
Nhưng không phải, vì có lẽ bây giờ,
các cô ấy đã tự tử lần thứ hai vì tình-
ái dưới cõi âm rồi!

TÚ-LY



XÃ-XÊ LÂM BẨM. — Mai ta phải lại đây mua vải xu, ném thử
xem có ngọt bằng vải ta không?



BÓNG MÂY BUỒN

«Bấy lâu nay xuôi ngược trên đường
đời.

Anh thấy chẳng? Tôi chỉ hát, chỉ cười
Như vui sống mãi trong vòng sung-
sướng.

Là vì tôi muốn để cho lòng tôi tưởng
Không bao giờ còn vết thương đau,
Không bao giờ còn thấy bóng mây sầu
Vương vít nữa — Bạn ơi! nào có được.
Trốn những cảnh dịu dàng, tôi dần
bước

Đi tìm nơi nao-dộng mà đua chen,
Mà tung hoành, lẫn lóc — để mà quên.

— Nhưng có hay đâu lòng tôi vẫn nhớ!
Có hay đâu chỉ một hơi gió đưa cành lá,
Chỉ một phút diu-hiu ngấm bóng chiều
qua

Cũng đủ khiến cho tôi buồn tưởng
quãng đời xưa.

Tôi chẳng muốn ôm lòng đau khổ nữa.
— Tôi không muốn nên mãi lời than thở —

Nên tôi đây, trông hồ nước mênh mông
Với ánh tà-đương đưa nhẹ ánh sương
hồng,

Tôi muốn đem nỗi u-tình tôi vẫn giấu
Mà ngỏ ra cho bạn hiền tôi thấu.

Bao nhiêu niềm thương, nhớ bấy lâu nay

Tôi muốn thả lên cao cho giải mây bay
Mang đi, mang đi xa! đừng trở lại».

Vân Sinh giắt tay tôi cùng đến dưới
Bóng một cây rủ lá trên mặt hồ
Nước trong xanh, thăm đượm màu
thu,

Anh chỉ cho tôi trông về một phía
Làng xóm xa lẫn trong sương vàng tí
Của chân trời — Rồi về mặt bóng
khuang,

Sau một tiếng thở dài, anh bảo tôi
rằng:

«Ở đó, khoảng tám năm về trước.
Tôi đã sống một cuộc đời mộc mạc,
Một cuộc đời kin đáo, như người xưa
Lấy gió trăng làm cửa cải, lấy văn thơ
Làm bạn hữu. — Lòng bình yên êm
lặng

Như mặt hồ không qua làn gió thoảng,
Mãi trông mây quên lãng tháng năm
trời,

Cùng chim ca đưa đón bao ngày vui.
Với non sông đang tung bừng hơn hồ
Bỗng tôi gặp một người thôn nữ...
(Còn nữa)

Thế Lữ

Vì ở các nơi xa, bây giờ mới
bắt đầu bán Nửa-chừng-xuân, nên hạn
dự thi đến 31 Juin mới hết. Tuy đã có
rất nhiều bài gửi về, song vì muốn cho
người nào cũng có thể dự thi để mua
vui nên mới thêm hạn một tháng nữa.

HAI CUỘC THI NỬA CHỪNG XUÂN

Cuộc thi Bình-luân
Nửa - chừng - xuân

Bài dài nhất là 1 trang (càng ngắn càng
hay) phê bình về cốt truyện, về nhân vật
hay về văn-chương, bàn đúng và có ý
nghĩa thú-vị, ngộ nghĩnh — mà cốt phải
là ngộ nghĩnh.

Giải nhất: 15\$ và một cuốn N. C. X.
in giấy thượng hạng đáng giá 4 \$.

Giải nhì: 1 cuốn N. C. X. in giấy thượng
hạng và 1 năm báo P. H.

Giải ba: 1 Cuốn N.C. X. in giấy thượng
hạng và 6 tháng báo P. H.

Cuộc thi Nhật hạt đậu dụn
Nửa - chừng - xuân

Nhật hạt đậu dụn nào thú nhất và
thêm lời chú thích nào hay mà buồn
cười nhất (nhớ đề số trang sách).

Giải nhất: 10\$ và một cuốn N. C. X.
in giấy thượng hạng.

Giải nhì: 1 cuốn N. C. X. in giấy thượng
hạng và 6 tháng báo.

Tác-giả sẽ dựa vào hai cuộc thi này để
khi N.C.X. in lần thứ hai thì sửa lại cho
chu đáo.

Đến 31 Juin hết hạn gửi bài dự thi.
Xin nhớ gửi vào một phong bì riêng
và ngoài bì đề: «Dự cuộc thi Nửa-
chừng-xuân.»

ĐÃ CÓ BÁN HỒN BƯỚM MƠ TIỀN

(in lần thứ hai)

CỦA KHÁI HUNG

(Tự lực văn đoàn)

Giá op. 40

(Sadep xuất bản)

Có sửa lại vài chỗ

Bìa trắng và dày hơn lần trước.

Tủ sách nhà nào cũng nên có bốn
cuốn sách của Tự-lực Văn-đoàn:
ANH PHẢI SỐNG, VÀNG VÀ MÁU,
NỬA CHỪNG XUÂN
và HỒN BƯỚM MƠ TIỀN

Từ nay mua cả 4 cuốn một lúc
được trừ 20%.

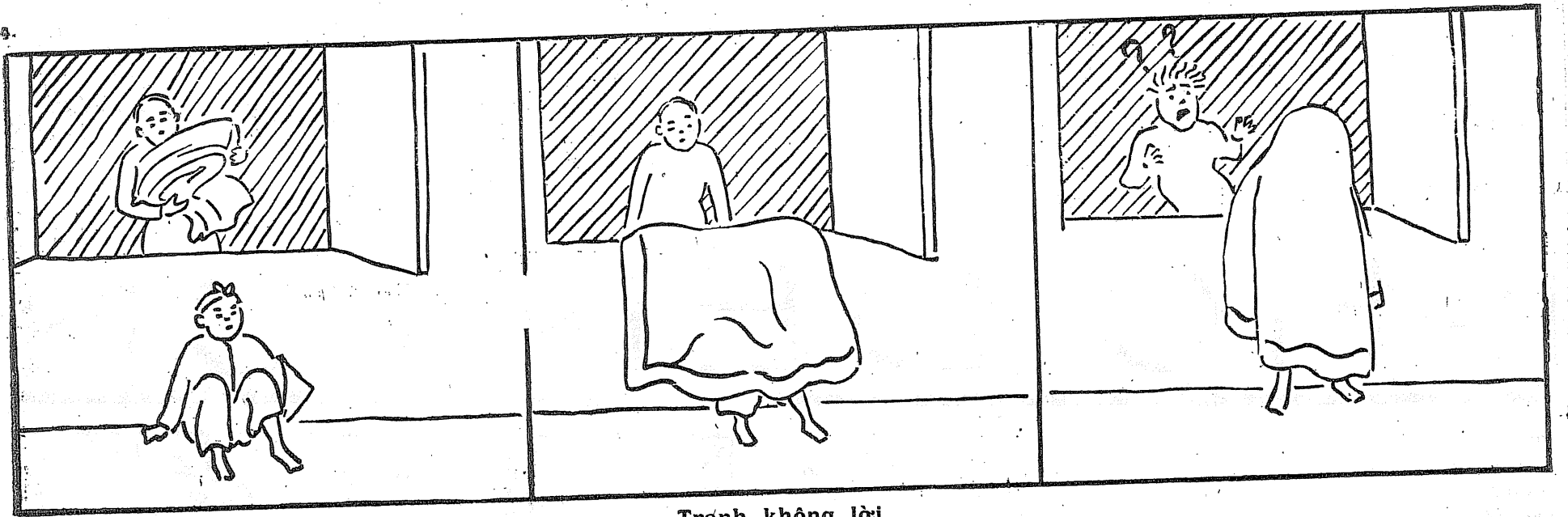


Peinture GECKO

HANOI — SAIGON — PNOMPENH

HIỆU SƠN THĂNG - LONG





Tránh không lời

VEĐEP

RIÊNG TẶNG CAC BÀ CAC CÔ

MỘT KIỂU Y-PHỤC NHÀ QUÊ
(mặc mùa nực ở nhà, đi chợ, hay làm việc nhẹ)

Đây là một kiểu xiêm áo nhà quê của Đông-Son. Rồi sẽ lần lượt đăng nhiều kiểu khác để tỏ rằng quần áo nhà quê cũng có thể thay đổi được, có thể có tính cách mỹ thuật mà cũng không tốn tiền hơn lối cũ. Chúng tôi thiết nghĩ chẳng cứ chỉ người thành-thị hay người giàu, người thôn quê, người nghèo cũng có thể hưởng vẻ đẹp của y phục.

Kiểu mới này để mặc mùa nực, tuy toàn thể không khác kiểu cũ là mấy, nhưng có tính cách mỹ thuật hơn. Khăn vuông thắt lối đồng tiền. Áo ngắn tay để làm việc cho khỏi vướng víu. Cổ bẻ và tay có chếp cho tôn vẻ đẹp. Áo lót thay cho yếm để cho khỏi hở sườn. Cổ áo lót khít hay hở tùy thích, chỗ cài dùng khuy bấm, cúc hay giả, màu tẻ nút. Thắt lưng như cũ. Xiêm may theo kiểu xiêm vùng Phú-lưu, lím thêm chếp hai bên để khi đứng thì gọn mà khi đi không vướng. Xiêm bót sau và phía trước chũm lười trai. Giép như cũ, thêm một quai ở gần cổ chân để đi cho nhanh nhẹn, gọn gàng, mạnh bạo.

Khăn vuông lương, áo the lương hay vải Annam mỏng màu nâu non, hay màu son nhạt, hay màu cá vàng nhạt, cổ bẻ màu sẫm hơn hay màu đen. Áo lót bằng lụa hay vải annam trắng. Thắt lưng chồi dũi màu cá vàng, hoa lý. Xiêm bằng lụa, lín, vải màu đen hay màu nâu già hay sô-cô-la.

Kiểu này là kiểu các cô em thôn quê dùng, song các cô ở tỉnh thành, nếu có ưng thì dùng cũng được, không ai cấm.



Giờ này nước nực

« ĐIỀU » BỨC TỤNG

Người Nam-việt phải lấy thuốc lão làm quốc túy,

Còn thù vị nào hơn thù vị yên-vân!
Từ vua, quan, đến hạ binh dân,
Ai là chẳng bạn thân với điều...
Từ ông thừa, trở lên cụ thiếu
Đi ngoài đường, phi điều bất thành quan.

Ngồi công đường, vịn xe trúc nghênh ngang
Hút mỗi thuốc, óc nhà quan thêm sáng suốt.

Nhà thi-sĩ gọt câu văn cho chuốt,
Tất phải nhờ điều thuốc gọi hồn thơ.
Lại những khi óc mồi, mắt mờ,
Nhờ điều thuốc mới có cơ tỉnh-tởm...
Dân thuyền thợ, thức khuya, dậy sớm
Phải cần dùng điều dóm làm vui.
Khi nhọc nhằn, lau trán đầm mồ hôi,
Vợ lấy điều, kéo một hơi thời cũng khoái.

Dân cấy cấy, mưa rầm, nắng rãi,
Bạn tâm giao với cái điều cây,
Lúc nghỉ ngơi, ngồi dưới bóng cây
Rít mỗi thuốc, say ngáy say ngất,
Rồi ngả lưng trên đám cỏ tươi xanh ngất,

Để thiêu thu một giấc êm đềm.
Bạn nhà binh, canh gác thâu đêm,

Nhờ điều thuốc mới khỏi lìm dim ngủ gật.

Nội các thức say sưa nghiện ngập,
Ngâm mà coi thù nhất thuốc lão.
Nghiện thuốc lão là cái nghiện thanh tao,
Chẳng hại tiền của, mà chẳng hao sức diện

Chốn phòng khách, anh em khi hội kiến
Có thuốc lão câu truyện mới thêm duyên.
Khi lòng ta tư lự không yên,
Hút mỗi thuốc cũng giải phiền đôi chút.
Nghe tiếng điều kêu ròn, nhìn khói bay nghi ngút,

Nỗi lo buồn theo khói thăng thiên.
Cái điều cùng ta là bạn chí hiền,
Từ thiên cổ tơ duyên chặt kết.
Cũng có kẻ muốn rút tình kháng-khi
Vùi điều đi cho hết dạ mang,
Nhưng nỗi nhớ nhung bứt rứt tấm gan vàng,

Chút nghĩa cũ lại đa mang tận tụy.
Cho nên: bảo điều thuốc lão là quốc túy;
Thật là lợi chí lý không ngoa.
Thuốc lão, ta hút điều ta,
Điều ta thọ với sơn hà muôn năm...

Tú Mỡ

MẪU ÁO CÁT-TU'ỜNG

Nhiều các bà, các cô phản nài rằng những mẫu quần áo do họa-sĩ Cát-Tường nghĩ ra, đưa cho các thợ may (dù là thợ chuyên môn) làm cũng không được vừa ý. Vậy muốn chiều lòng các bà, các cô, chúng tôi sẽ dự định mở một phòng thợ may và sẽ yêu cầu họa-sĩ Cát-Tường đến trông coi giúp. Rồi đây các bà, các cô sẽ có những bộ y phục tân thời rất mỹ thuật như trong ý muốn.

PHẠM-TÁ

Tốt nghiệp tại trường nhuộm và may ở Paris
N° 23 phố Bờ-Hồ Hanoi

MỘT CÁCH LÀM CHO NGƯỜI MẠNH KHỎE LUÔN

Ăn uống ngon miệng dễ tiêu, biết đó, tức là trong người mạnh khỏe, vô bệnh. Năm mới các ngài thấy trong mình ăn không tiêu, hay là nôn ợ, đầy hơi, đau tức đau bụng; các ngài nên mua ngay một lọ Gastrol 0\$40 ở hiệu thuốc tây VŨ-ĐỒ-THÌN pha uống một cốc là khỏi ngay. Thuốc này mới phát minh, hợp với phủ tạng người Annam, rất bổ cho bộ tiêu hóa, chữa được nhiều người khỏi bệnh dạ dày và đau bụng kinh niên.

NGƯỜI CAO ĐẸN THÁI VÀ VIỆC



Lại ông Lục, ông Vĩnh, ông Bình

Từ ngày ông Vĩnh công kích «thầy đồ tôi» Hà-văn-Bình và lũ «trẻ ranh» bầu cho ông Bình đến giờ, câu truyện vẫn không rút.

Ở báo Bạn-Dân, ông Gaudbye lên tiếng trách ông Vĩnh đã nói quá thậm tệ hơn bốn trăm cử tri, và thách ông vạch mặt, chỉ tên đảng nghịch với ông đứng sau lưng ông Bình.

Ông Vĩnh lẽ tất nhiên là không nhận lời trách móc của báo Bạn-Dân. Ông trả lời một cách rõ rệt rằng không bao giờ ông báo cử tri là trẻ con, vì cử tri không phải là trẻ con. Lý luận lắm.

Còn phe nghịch với ông... phải đầu xa lạ, chính là báo Xứ-Sở với bọn đứng sau lưng báo Xứ-Sở.

Bọn Xứ-Sở Annam trả lời một cách khôn khéo, không biết là nhận hay là không nhận đứng ở đằng sau lưng ông Bình. Cái đó chẳng lạ gì, khôn khéo vốn là đức tính của báo Xứ-Sở, cũng như nó là đức tính của những người cùng một tính chất với bọn bán pháo Xứ-Sở.

Nhưng còn ông Bình? Chỉ thấy ông im thin thít, không nói không năng, không động không dạy, hiền lành như... bụt đất. Trước cuộc bầu cử, ông hăng hái làm sao, thì sau cuộc bầu cử, ông lừ đừ làm vậy. Hăng hái là đức tính của thanh-niên, hay là ông Bình mới trọng vọng một tháng đã hóa ra già lom khom?

Ông Chánh-Liễu với Nhật-Tân

Ông chánh Liễu, một nhà giàu theo kiểu ông cử Nghị, ra ứng cử nghị-viên ở Hải - dương. Báo Nhật-Tân viết: một bài công kích, bảo ông:

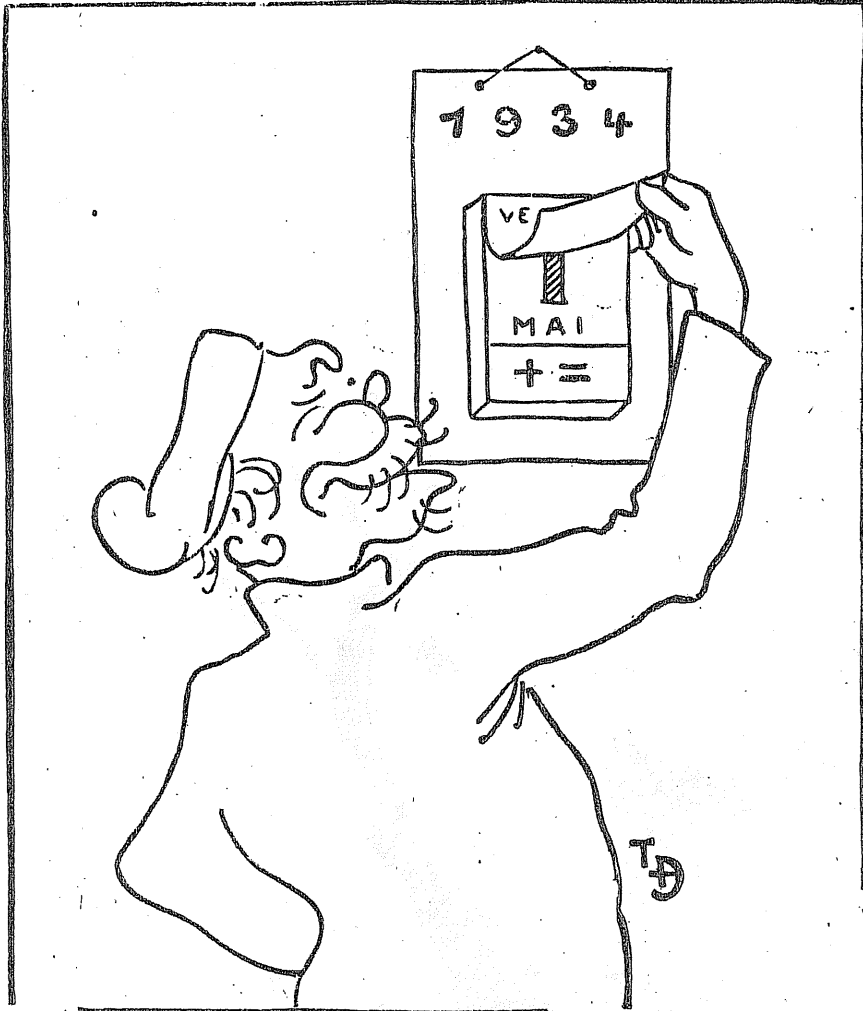
1. Chỉ có thể làm tiệc mời các quan ăn.
2. Chủ nghĩa chỉ có thể đỗ được bằng Sơ-học yếu-lược.
3. Ra nghị-viện chỉ có thể làm bù-nhìn.

Ông Liễu cho là phỉ báng, liền đi kiện. Tòa Hanoi đã sử ông Đỗ-Văn phải bồi thường danh-giá. Song ông Đỗ-Văn còn chống án.

Vậy có lời chia buồn cùng Nhật-Tân và nhân tiện nhắn cho Nhật-Tân hay rằng ông chánh Liễu, như Nhật-Tân nói, chẳng có gì là đáng chê:

— Ông chánh mời ăn vì ông thích ăn, cấm thế nào được!

Ông chánh chữ nghĩa kém, nhưng biết đầu ra nghị-viên không thể làm được ích quốc, lợi dân? Ừ, biết đâu?



L. T. — Thi người tây làm cái gì cũng cần thận rõ ràng. Như đến mai, mười hai, thì người ta có biên cả chữ MAI, THẬP NHỊ vào đây.

Rồi mà xem, ông chánh thế nào cũng ra về một ông nghị... một ông nghị Annam.

Thanh-Niên

KHÔNG phải là thanh-niên thật đâu, đây chỉ có cái tên là thanh-niên. Tôi muốn nói đến Thanh-Niên của ông cựu nghị-viên Ngạc-văn-Đồng.

Ông Tri-âm của báo ấy, bỗng tự xưng ở đâu dùng dùng nhẩy sỏ ra như Trương-Phi..., trên sân khấu kẻ tội Phong-Hóa: nào đặt ra mục «Bóng các báo» để giảm thanh thế toàn thể báo giới là một cách rất dễ hèn, tiện như lối con buôn; nào lấy cụ Bằng Hoàng, ông Tố, ông Hy-Tổng, ông Hiếu ra làm nêu mà bắn, tuy họ đã bó tay hàng vì yếu thế hay không có khí-giới thì thật là hèn nhất!

Còn gì nữa! nói nốt đi; hèn nhất, tiện, ôi, đó là những lời phong nhã của một trang «quân tử» đấy! Về cái gì, chứ về cái tục tần, thô bỉ, thì chúng tôi xin chịu ông Tri-âm.

Mục «Bóng các báo» đến đưa trẻ con lên năm cũng rõ là các báo bị riếu là như thế: vậy thì giảm làm sao được giá trị của các báo bị riếu? Chỉ có những báo giở, tồi, thì mới giảm giá trị đi thôi... mà những báo ấy, chẳng

những giảm giá trị, dẫu chết đi cũng chẳng hại gì! Nhưng, tiếc thay, ông Tri-âm lại không phải là đứa trẻ lên năm... cho nên ông không hiểu nhẽ ấy.

Còn báo Phong-hóa hèn nhất vì đã công kích ông Tố, ông Hiếu là những người không có báo hay đã chịu thua thì ông Tri-âm đã công kích tờ Thanh Niên mà không biết. Ông Gậy Gộc có còn báo viết không. cô Nguyễn thị Khang có còn ở đây không, mà các ông công kích họ... Hay là các ông tự cho là hèn nhất đấy?

Thực ra, ông Tri-âm ơi! ăn có nhai, nói phải có nghĩ. Ông Hiếu, ông Tố, cụ bằng Hoàng bị báo nào nói tới, đều có quyền trả lời cả, thì công kích họ có gì là hèn nhất. Miễn là đừng nói đến đời tư, còn ai có lỗi mình đều có quyền công kích cả. Nếu chỉ được nói đến người có cơ quan thôi thì bao nhiêu những người không có cơ quan muốn làm điều gì thì làm cũng được sao? Hèn nhất là những người, — như ông Thương-huyền-Tử ở báo Sao-mai chẳng hạn — công kích ai không dám ra mặt, gọi tên người ta ra mà nói rõ tội của người ta, chỉ nói vu-vơ một cách bóng gió, mập mờ, ăn lút. Ông Tri-âm, ông đã nghe rõ chưa? Vậy ông có kẻ tội P. H. nữa, cứ mà

kê, chỉ mong ông... nhai lại miếng cơm ăn một tí thôi.

Phật thích ca

ÔNG Tri-âm kết luận một cách khiêm tốn rằng:

— Anh em có khuyên tôi đừng mua thù mua oán vào mình.... nhưng Phật Thích-ca nói: Khi nào thế gian còn có một mảy bụi trần thì ta chưa thành Phật. Lương-khải-Siên cũng có khuyên ta: trên đời còn có kẻ ngu-si, dốt nát thì còn phải làm việc đời....

Nào ai thù với oán mà lo với sợ! Nói phải thì nghe, nói sảng thì để ngoài tai, chửi rủa thì coi là đáng khinh, không chấp, còn công việc đã định làm thì cứ thẳng mà làm: đó chúng tôi khuyên chúng tôi thế đó.

Còn ông Tri-âm, ông mến Phật Thích-ca, thì mong ông chóng sang tây phương cho gần đức Thích-ca... để tự giác nhi giác tha.

Báo Nhật-tân với nước Nhật

BẢN về nước Nhật-bản và sự sấm lược đất Mãn châu, báo Nhật-tân nói rằng:

— «Đối với thời cục Á-đông ngày nay, dân tộc Nhật giữ một địa-vị quan trọng: Nhật cầm chìa khóa cuộc hòa bình. Vậy mà Nhật lại hành động một cách ngang ngạnh đối với các nước có địa vị ở Thái bình dương: thì thực phải chịu lấy cái trách nhiệm đã gây ra cho thế giới cái hiểm tượng chinh chiến.

«Dân tộc Nhật-bản đã lỗi với cái thiên chức mình đối với dân tộc Á-đông, đối với nhân loại nếu dân tộc Nhật không lấy làm ân hận nữa thì cũng không nên tự hào».

Vậy ra theo ông Đỗ Văn, Nhật-bản đã lỗi với cái thiên chức của mình: không những ông bắt Nhật-bản phải nhận lấy sự «cầm chìa khóa cuộc hòa bình» làm thiên chức của họ, ông lại bắt họ phải lấy làm ân hận vì đã lỗi với thiên chức đó. Ông sử như vậy thật là sử ép với người ta quá, xin ông nói tay ra chút một cho nước Nhật nhờ, nếu không... nếu không nước Nhật sẽ... vẫn là nước Nhật mất!

Thực, ông sử ép quá! Biết đâu Nhật họ không cho họ có cái thiên chức khác, cái thiên chức tìm nơi di-dân cho khỏi cái nạn nhân-mãn hay cái thiên chức làm bá chủ ở Á-đông chẳng hạn? Vậy mà ông cứ bắt họ phải có cái thiên chức của ông đặt ra cho họ mới nghe. Hay là ông nằm mơ thấy trời bắt Nhật phải nhận lấy cái chức vụ ấy, nên ông cho là thiên chức của họ.

Nếu vậy thì mời ông lên giới cho.

Từ-Lý

Kiểu nhà đẹp do tay người chuyên-nghiep vẽ

Chúng tôi đã ngoài 16 năm chuyên-nghiep vẽ kiểu nhà. Vì được lòng tin của các ngài trong ba kỳ, nên chúng tôi đã lập thêm một sở nữa ở THANH-HÓA. (Xin tình giá hạ)

TOUT POUR ARCHITECTURE

NHUẬN - ỒC

SIÈGE : 168, Rue Lê-Lợi, HANOI (Gần trường Thê-duc)

AGENCE : 63, Avenue Maréchal Joffre, Thanh - Hóa

MỞ VÀO NGÀY 8 MAI 1934

NHÀ HỘ-SINH VÀ DƯỞNG-BỆNH

của Bác-sỹ NUYỄN VĂN-LUYỆN và Bác-sỹ PHẠM HỮU-CHƯƠNG

30 Rue Bourret 167, Boulevard Henri d'Orléans, đầu ngõ Trại mới, Hanoi

Nhà thương nhận người ốm và người ốm nằm riêng từng buồng. Mọi sửa sang rất rộng rãi, sạch sẽ, lịch-sự. Có đủ khí-cụ để chữa thuốc và đỡ dễ khó.

Có chiếu điện-quang (Rayons X) và chữa bệnh bằng điện.

Có hai bác-sỹ và hai cô đỡ ngày đêm trông nom rất cẩn-thận.

Bác-sỹ Luyện vẫn tiếp bệnh nhân ở nhà cũ (8, Rue de la Citadelle),

nhưng đến thăm bệnh luôn ở nhà thương.

Bác sỹ Phạm Hữu-Chương sẽ ở luôn trong nhà thương, và có phòng thăm bệnh riêng ở đây



NỮA CHỪNG XUÂN

(Tiếp theo)



Rồi Mai kể cho Lộc nghe hết mọi việc đã xảy ra giòng dã trong năm, sáu năm trời, từ khi hai người xa cách. Giọng Mai bình tĩnh, ôn tồn, có khi cố làm ra tự nhiên, để thuật lại từng mẫu đời ký vãng. Nhưng tới nhiều đoạn, Mai cảm động quá, phải ngừng lại, hoặc vờ cúi xuống cầm cái gấp thau cời củi, hoặc đưa ngăm vật áo đưa ra phía sau lau nước mắt. Còn Lộc thì trong lòng tê tái, chẳng không khóc được, mà cũng không nói được câu gì.

Cổ chàng khổ khan mà trái tim chàng như ngừng đập. Tự người không hồn, chàng ngồi nghe Mai nói, giọng nói đều đều, se se. Thỉnh thoảng gặp đoạn truyện làm cho chàng hồi hận quá, thì chàng lại buông một tiếng thở dài náo ruột: tiếng trách oán của linh hồn đối với thể phách. Mà gặp đoạn Mai thuật lại lòng thương mến đối với kẻ xa xăm, thì chàng lại càng hồi hận. Nhưng đây sự hồi hận đi liền với những cảm giác sung sướng êm đềm. Một lần chàng như điên cuồng, rùng cả mình dậy, hai tay nắm chặt lấy bàn tay Mai, và thì thầm sẽ nói:

— Em tha lỗi cho anh, em thương hại anh, anh khổ sở lắm.

Mai ngừng kể. Lộc yên lặng vờ vẫn nhìn, không dám hỏi. Trong lò sưởi, củi cháy đã hết, nhưng than hồng bốc hơi càng nóng gắt hơn lửa củi. Lộc lùi ghế lại chỗ Mai, nói:

— Nóng quá!
Mai đáp:
— Bao giờ than sắp tàn cũng nóng trội lên như thế.

Lộc cúi xuống nhấc mấy thanh củi, mà bao này ông Hạnh đã xếp sẵn ở bên và bỏ vào lò mà nói rằng:

— Vậy ta nuôi cho ngọn lửa khỏi tắt, chẳng chốc nữa lạnh.

Rồi Lộc và Mai ngồi yên lặng. Hai câu nói của hai người là tự nhiên vô tình mà thoát ra. Nhưng ngọn lửa lò gọi ra trong tâm trí hai người biết bao nhiêu nghĩa chẳng ngờ. Buồn rầu, Lộc hỏi Mai:

— Lửa ái-tình của đôi ta có nên gây cho nó khỏi tắt không?

Mai không đáp. Hai người lại yên lặng ngồi mơ mộng. Có tiếng gà gáy ở sau nhà. Mai bảo Lộc:

— Quá nửa đêm rồi. Thôi anh đi ngủ cho khỏi mệt để mai về chuyển xe sớm.

Cặp mắt nồng nàn, Lộc nhìn Mai. Mai đứng dậy toan vào buồng Huy để ấm Ái sang giường mình, lấy chỗ cho Lộc nằm, thì Lộc gờ tay bảo ngồi xuống, rồi thì thầm nói:

— Em nên nghĩ lại, em nên thương anh...

Mai ngắt lời:

— Em đã nghĩ kỹ rồi. Không thể nào chúng ta còn có thể xum họp một nhà được nữa.

Sau tiếng thở dài, Lộc hỏi một cách chán ngán:

— Không thể nào?

— Vâng, không thể nào. Bây giờ không còn là lúc chúng ta than thở khóc lóc với nhau nữa. Chúng ta chỉ nên bình tĩnh mà suy xét. Vậy em xin hỏi anh câu này: Em có thể làm vợ anh được nữa không?...

Đấy, anh coi anh cũng không thể trả lời được câu hỏi bất thần ấy... Phải, ta nên cứ thủ thực với nhau rằng ta không thể ăn ở với nhau được nữa...

Lộc chợt nghĩ tới việc đương dự định. Chàng nói rất nhanh:

— Ta đi, đi thực xa, bất cứ ở nơi nào, đi lập lại gia đình, gây lại hạnh phúc.

— Không được. Nhưng anh hãy để em bàn hết mọi lẽ đã. Em đã nói chúng ta nên bình tĩnh mà suy xét, không nên sôi nổi vô ích. Vậy bây giờ có ba điều này, em đã nghĩ tới ngay từ chiều. Một là: em có thể lấy lẽ anh được không?

— Nhưng...

— Anh để em nói đã. Em xin thưa rằng: không thể được. Đã có lúc em nghĩ: « Quý hồ hai ta yêu nhau là đủ, có hề gì cả với lẽ ». Nhưng không thể được. Em yêu anh mà em cứ nơm nớp sợ hãi

thì xum họp mà làm gì? Xum họp mà không được sung sướng, lúc nào cũng lo lo, sợ sợ, lúc nào cũng thấy đời mình không chắc chắn, ái-tình của mình không chính thức thì xum họp mà làm gì? Thà cách biệt hẳn nhau, thà ở xa hẳn nhau có hơn không. Ở xa nhau mà hằng tưởng tới nhau, mà vẫn yêu nhau, mà có lẽ càng yêu nhau...

Cổ làm ra lạnh lùng, Lộc hỏi:

— Còn điều thứ ba?

— Là cùng nhau đi trốn.

Lộc sung sướng, cặp mắt nồng nàn, nhưng Mai nói luôn:

— Chính em vụt có cái ý tưởng ấy ngay khi được biết anh yêu em như xưa.

— Em nói hơ xưa thì mới đúng.

— Vâng, em tin bụng anh lắm. Em cũng vậy, chẳng bao giờ em yêu anh

bằng hôm nay.. Mà xin thú thực với anh rằng suốt năm năm trời, chẳng một ngày nào là em không nhớ tới anh, không nhớ tới cái thời kỳ...

Mai ngừng bật. Và Lộc lắng hết tinh thần để nghe Mai nói dứt câu. Song Mai thở dài, tiếp luôn:

— Nhưng thôi, anh ạ. Nhắc chi tới những truyện

ái-ân thừa trước... Ta nên nghĩ đến chuyện bây giờ thì hơn. Ngày xưa khác, mà ngày nay khác.

— Nhưng tình đôi ta vẫn vậy.

— Vâng, tình đôi ta vẫn vậy. Song hoàn cảnh của đôi ta thì đã khác hẳn. Anh có gia đình của anh mà anh phải yêu, phải săn sóc tới. Còn em, em cũng có một gia đình của em mà em có thể coi là sự an ủi cho một đời thất vọng...

Tay đang cầm cái gấp than cời đồng than cho hơi nóng bốc ra, vì củi cháy đã tàn mà đêm thì khuya và lạnh, nghe Mai nói tới đó, Lộc ngừng, lên đáp:

— Sao lại thất vọng?... Nhưng em chưa nói hết điều thứ ba. Anh vẫn còn nghe văng vẳng bên tai câu « cùng nhau đi trốn » của em.

Mai thở dài, nói:

— Không được. Anh chẳng nên có những ý nghĩ ấy... Anh thử tưởng tượng xem một tuần lễ sau, hay ngay ba, bốn hôm sau, câu truyện chúng ta đi trốn sẽ âm ỷ lên đến thế nào. Còn gì là danh dự của anh, còn gì là...

Lộc, cặp mắt long sòng sọc:

— Anh cần gì danh dự!



người vợ cả, mà lúc nào em cũng tưởng tới sự chia đôi với người ta tâm ái-tình của anh, thì sự yêu ấy còn khổ sở bằng mấy mươi sự cách biệt nhau. Lại điều này nữa: khi anh bỏ em...

— Trời ơi!

— Khi anh bỏ em để cưới vợ thì em cho là người ta cướp chồng em. Nay thì trái ngược, nay đã thay hẳn bức đời hẳn ngời. Nếu em bằng lòng lấy lẽ anh tức là em cướp chồng người ta, vì cứ tin lời anh, và em cũng chắc như vậy, thì anh sẽ ruồng rẫy vợ anh mà âu yếm riêng em...

— Mai! em Mai!...

— Anh để em nói đã. Em không muốn thế. Đó là điều thứ nhất. Điều thứ hai là anh chẳng cần phân cả, lẽ anh chỉ biết có anh, có em. Chúng ta biệt lập hẳn một gia đình ở đây, một gia đình thứ hai của anh...

Lộc vui vẻ nói tiếp:

— Gia đình chân thật của anh.

Mai cười gằn:

— Còn gia đình kia là gia đình giả dối chẳng? Không, không thể được. Vì ở lần lút như thế, ta sẽ không thể nào hưởng được hạnh phúc. Muốn hưởng hạnh phúc, ta phải đường hoàng yêu nhau. Vậy

— Vâng, anh không cần gì danh dự. Nhưng anh đi trốn với em để làm gì? Có phải để gây lại hạnh-phúc cho đôi ta không? Vậy hạnh-phúc ấy, anh liệu có còn được hưởng nữa không?

Lộc 'oan ngất lời thì Mai đã vội nói luôn:

— Dù chúng ta ẩn núp ở một nơi hẻo lánh, dù chúng ta tìm tới môi nơi rừng rú, mọi rợ, hay xa tập đầu đầu ở tận thế giới khác, dù chúng ta sống như tự chôn vùi đời chúng ta vào một nơi sâu thẳm không ai biết được mây may tin tức, thì phỏng lượng tâm chúng ta có được yên, có để cho chúng ta an nhàn mà hưởng sự sung sướng chăng? Hãy nói một anh. Một ngày kia, nhớ tới cụ ả, nhớ tới vợ anh, con anh mà cho đầu anh không yên nữa, anh khỏi sao không hồi hận, không đau đớn khổ sở... Mà em, lúc bấy giờ em nhận thấy rằng chính em đã làm cho anh phải hồi hận, đau đớn, khổ sở, thì em càng hồi hận, đau đớn, khổ sở gấp mấy?

Lộc, hai tay ôm đầu ngồi dăm dăm ngẫm nghĩ. Trong lò, trên đồng tro tàn màu trắng xám, mấy mẫu củi cháy dở đã tắt hẳn. Mai lại nói:

— Đấy, anh coi, ta mới tưởng tới mà cuộc đời tương lai ta muốn cùng nhau gây dựng lại đã hiện ra khắt khe, ghe gớm biết bao. Hưởng nữa là ta lại sống thực trong cuộc đời ấy.

Lộc thở dài, cúi mặt như sợ không dám nhìn Mai. Những lời lẽ phân trần quá hợp lý của Mai khiến chàng ngỡ rằng Mai không còn yêu chàng nữa. Cái giọng bình tĩnh, dễ dàng của Mai chàng cho là không phải giọng của ái-tình.

Chàng có hiểu đâu rằng những sự thoáng quá trong mấy năm trời đã làm cho Mai trở nên kiên nhẫn và biết phục tòng số mệnh. Chàng có hiểu đâu rằng những lời đo dặt trước sau của Mai, Mai đã

từng bao phen thì thầm với Mai trong những đêm dài đằng-dặng. Những ý tưởng kia, tâm trí Mai đã suy đi xét lại hàng nghìn, hàng vạn lần thì làm gì mà chàng nay Mai không dãi bày được chu đáo, được

Ngồi trước mặt người yêu, Mai còn nhớ những đêm giá rét một mình bên đồng lương, than hồng sau khi Huy đã đi ngủ. Nhưng

Lộc thì nào Lộc có hiểu tình cảnh một người thiếu phụ xa chồng. Chàng chỉ nghĩ thấy đêm khuya lạnh lẽo và cảm thấy vì

thiếu tình yêu của Mai mà lòng chàng lạnh lẽo hơn tiết trời đông. Chàng như

trong thấy con đường tương lai vạch giữa bãi cát trắng, một mệnh tro bụi và đưa chàng đến một nơi vô định, mù mịt. Se sẽ chàng bảo Mai:

— Em lý sự quá!

Mai cười đáp lại:

— Không, em không lý sự đâu. Em chỉ bàn hết điều phải, điều trái cùng anh mà thôi. Chúng ta không nên sợ lẽ phải, anh ạ. Anh thử nghĩ lại mà xem. Ngày nay mới có hai người chịu đau khổ là anh và em. Nếu ta đi trốn thì ta cũng chẳng bớt khổ, có lẽ ta còn khổ hơn nữa, mà lại làm cho biết bao người vì ta chịu khổ lây: đằng anh thì cụ ả, vợ anh, con anh, bạn bè

TÂN-MỸ

TAILLEUR CHEMISIER

ĐẠI HẠ GIÁ

Kể từ 1^{er} Juin 1934 bản hiệu sẽ dọn sang nhà Trung-Bắc (Place Négrier) đầu phố hàng Gai.

Bản-hiệu may một giá hạ đặc biệt trong 2 tháng Mai và Juin để tạ lòng các quý khách và các anh em vẫn sẵn lòng chiếu cố. Xin mời lại xem sẽ rõ, có rất nhiều thứ hàng lạ mới về.

anh: chẳng em thì em Huy. Vậy sao ta không vì người khác mà hy sinh ái-tình cùng hạnh phúc của ta đi. Ta hy sinh hạnh phúc mà ta mới tưởng sẽ được hưởng thì ta lại càng nên hy sinh lắm... Em không biết anh nghĩ sao, chứ em, hễ em thấy anh sung sướng, thì em cũng sung sướng nhất là từ nay trở đi, vì nay em không còn ngờ vực bụng anh chút nào nữa. Vậy anh nên vui vẻ mà gánh vác trách nhiệm của anh, mà làm hết bổn phận của anh đối với gia đình và xã-hội. Trong khi ấy, ở một nơi xa xăm một người anh yêu và yêu anh sẽ luôn luôn tưởng nhớ tới anh và mong mỏi cho anh được sung sướng.

Như đã nói hết các lẽ, Mai chờ câu trả lời của Lộc. Nhưng Lộc không đáp, chỉ đắm đắm nhìn lò tro tàn mà ngẫm nghĩ đến những lời Mai vừa nói..

Bỗng Mai rung mình, thấy hai bàn chân tê buốt. Nàng bảo Lộc:

— Chắc anh rét lắm.

Lộc chưa kịp trả lời, nàng đã đứng dậy xuống nhà. Một lát sau, nàng mang lên một ôm củi, rồi lúi húi nhóm lửa. Lò nóng nên lửa bén rất mau. Chẳng bao lâu, củi đã lách tách nổ liên thanh. Có tiếng gà gáy. Mai bảo Lộc:

— Anh không buồn ngủ à?

— Không.

— Gà gáy sáng rồi đấy.

Lộc vẫn yên lặng nhìn lò sưởi. Mai tươi cười, nói:

— Lửa cháy vui lắm, anh nhỉ?

— Em còn vui được kia à?

— Phải vui đi chứ! Sao anh lại cứ buồn mãi thế? Anh buồn như thế, không những không đủ can đảm mà sống, anh lại còn làm phiền lòng cho em nữa.

Bỗng nàng ngừng bật, đắm đắm suy xét. Rồi hình như nàng sức nghĩ ra điều gì, cất tiếng bảo Lộc:

— Ô này! Sao hai ta lần thân, lại cứ quanh quẩn mãi trong vòng ái-ân, trong sự sum họp nhỉ.

Lộc lim dim cặp mắt, cố tìm chân lý ở trong những ý tưởng phức tạp của Mai. Mai nói tiếp:

— Ta không thể yêu nhau ở ngoài sự sum họp được ư?... Sao lại phải cứ cùng ở với nhau một nơi mới yêu nhau được?... Em tưởng ở xa nhau mà yêu nhau... ừ, có lẽ thú lắm... sung sướng lắm... anh ạ... Anh nghĩ kỹ mà xem... Quái! hình như em đã nghĩ ra một điều gì hay lắm... mà em không thể nói cho anh hiểu được.

Lộc chú hết tinh thần nhìn Mai như đề đoán những tư tưởng của nàng. Một lát sau, ôn tồn chàng nói:

— Anh hiểu em rồi. Có lẽ em nói rất phải... Ở đời không còn sự gì làm cho ta sung sướng bằng ta theo đuổi một việc mà ta phải đem hết nghị lực và tài trí ra mới làm nổi, và trong khi ấy, ta biết ở một nơi hẻo lánh đâu đó có người, như em, đương nhớ tưởng tới anh, đương mong mỏi ở sự hành động của anh, một người như em, ... đương đếm từng bước anh đặt trên con đường đời, ... Có phải em muốn nói thế không, em?

Mai vui vẻ, cặp mắt long lanh đáp lại:

— Ấy, chính em nghĩ thế đấy, mà em không nói gầy gọn ra được.

— Thế thì thú thực, em ạ... Mà cái ý tưởng cao thượng ấy làm cho anh bỗng trở nên phần khởi. Phải, thở than, buồn bực có ích chi! Cái đời tẻ ngắt của anh mà anh cho là hết hy vọng, anh xin cam đoan với em rằng vì em nó sẽ thành một đời đầy đủ.

Ngừng mấy giây, chàng lại nói:

— Cái đời anh sao lại quanh quẩn trong số gia đình được! Vì gia đình của anh không thể có được nữa kia mà!

Thấy Lộc mặt đỏ bừng và mắt long sông sọc, Mai lo lắng:

— Anh không nên nghĩ xa xôi quá. Anh sung sướng là em sung sướng rồi.

— Nhưng em ạ, anh không thể sung sướng với cái gia đình hiện tại của anh được nữa, vì anh nhận thấy nó đã cướp mất hạnh phúc của kẻ khác. Nhưng sao anh lại không nghĩ tới một gia đình to tát đông đúc hơn? Gia đình ấy là xã-hội, là nhân loại. Đem hết nghị lực, tài trí ra làm việc cho đời; rồi thỉnh thoảng, hưởng một vài giờ thư nhàn mà tưởng nhớ tới em, mà yêu dấu cái hình ảnh dịu dàng của em, cái linh hồn cao thượng của em.

Trời ơi! Anh sung sướng quá, anh trông thấy rõ rệt con đường tương lai sáng sủa của anh rồi. Đời anh từ nay thế nào rồi cũng đổi khác hẳn. Mấy lời của em làm cho anh cảm thấy sự lạnh-lẽo của một đời sống riêng cho gia đình và cho mình mình. Mà hai ta bấy lâu khổ sở thực cũng chỉ vì trí nghĩ hai ta cứ luẩn quẩn bó buộc trong cái gia đình chật hẹp. Chúng ta phải thoát ra ngoài cái vòng đó. Cái đời anh từ nay sẽ không là đời riêng của anh nữa. Anh sẽ vì người khác mà sống, vì người khác, anh sẽ bỏ cái đời an nhàn, phú quý và đắm thân vào một cuộc đời gió bụi. Anh đã trông thấy hiện ra trước mắt những sự cay cực lắm thán nó đời anh Nhưng anh không ngại, vì có em,...

Lộc ngược mắt nhìn Mai:

— Em sẽ là người an ủi và khuyến khích anh.

Mai mỉm cười.

Trong lò sưởi, ngọn lửa đỏ tươi vùn vụt bốc lên. Bụi than vàng lấm tấm như hoa, tiếng củi kêu lách cách reo vui. Hạnh phúc như bao bọc, như âu yếm hai linh hồn khoáng đạt, đã siêu thoát ra ngoài vòng tư tưởng nặng nề, u-âm.

Ngoài đường có tiếng người đi chợ sớm... Mai trông que khe cửa ra sân, bảo Lộc:

— Kìa! giờ sáng rồi, anh ạ.

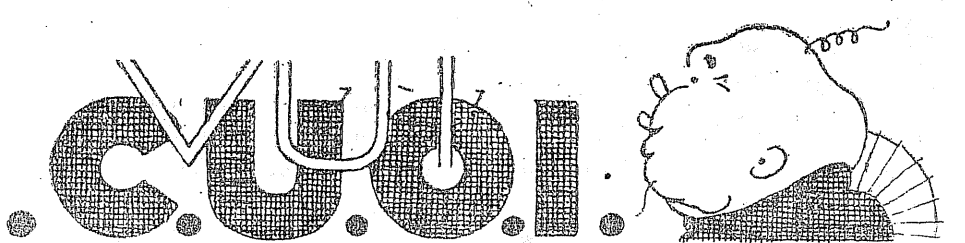
Lộc ôn tồn đáp lại:

— Thôi, anh sắp sửa đi. Anh vui vẻ mà đi. Chúng ta sẽ xa nhau, mỗi người sống riêng một cuộc đời. Đời em thì anh chắc sẽ được yên lặng. Còn đời anh, anh đã nói sắp sửa đổi khác hẳn, anh chưa biết rồi nó ra sao. Anh chỉ biết, anh sẽ mãi mãi được sung sướng, vì anh tin rằng, ngày ngày, tháng tháng, lúc nào em cũng âu yếm nghĩ đến anh, như thế cũng đủ an ủi anh rồi... Em ở xa anh, nhưng tâm trí hai ta lúc nào cũng gần nhau, thì trọn đời, hai ta vẫn gần nhau.

Tia vàng ánh sáng mặt trời siên qua khe cửa, Lộc tưởng tượng ngoài kia cảnh vật đương trưng bưng đón chào một ngày quang đăng.

HẾT

Khái Hưng.



Của N. V. Đường Namđinh

Của N. K. Anh Hanoi

Ở hay ra

Cái từ — Anh ở đây, đến hôm nay là vừa chẵn một năm nhỉ. Chắc anh muốn ra lắm đấy nhỉ?

— Thưa thầy không. Tôi không muốn ra một tí nào cả, tôi muốn ở đây suốt đời vì tôi phải tội sử tử.

Của N. V. Bảo Lao-kay

Bỏ mới theo cũ

— Ở đời này lắm kẻ bạc thật: có mới nới cũ.

— Thế mà, trái lại, có kẻ bỏ mới theo cũ đấy.

— Vô lý!

— Kìa, ngay trước mắt kia, có X... trước kia gần bó với một ông tham ăn lương « mới », nhưng thấy tiền lương không đủ phân sếp, nên lại bỏ mà đi theo một ông tham ăn lương « cũ ». Thế chẳng là bỏ mới theo cũ là gì?

Của N. S. La Hanoi

Vô ý

Vợ chồng khán T.... đi hát sầm, nhưng chỉ một mình chồng là mù tịt. Hôm ấy trời tối như mực, có khách đến chơi. Lúc khách ra về, vợ đang bận ẵm con, ngọt ngào bảo chồng:

— Thầy em cầm đèn ra mà đóng cửa chả có trời tối lắm...

Của T. V. Khả Mỹ-thọ

Ngũ quan là...

GIÁM KHẢO — Ngũ quan là gì?

THÍ SINH — Dạ, ngũ quan là năm cửa ải của Tào đời Tam quốc mà Quan-vân-Trường phá đó, ông ạ!



— Năm nay ông đã giồng đậu chưa?

— Dạ, nhờ giới nhà cháu cũng đã ngã được đám sào.

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh hạch lên soài, nóng rét, đau xương, rết thịt, rức đầu, nổi mề-uay, ra mào gà, hoa-khê, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giầy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ ĐƯỢC- PHÒNG

38. Route de Hué (sẽ cửa chợ Hòm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÊ — M. Đức 73, Belgique, Haiphong — Ich-sinh-Dường 190, phố Khách, Nam-định — Xuân-Hải 5, Rue Lac-sơn, Sơn-tây — Phúc-Long 12, Cordonnier, Hai-duong — Bát Tiên, Maréchal Foch, Vinh — Bát Tiên, Paul Bert, Huế — Bát Tiên, Tourane marché — Rue Marché Nha-trang — Đức-Thắng 148 Albert 1er Dakao Saigon — Có đặt đại-lý khắp ba Kỳ — Ai muốn nhận làm đại-lý xin viết thư về thương lượng.

HỘI TRI-TRÍ NAM-DINH, HAI TIÊU THUYẾT GIA VÀ BỨC HOÀNH

Tối hôm thứ bảy trước, ở hội Khai Trí có cuộc xét thưởng những tiêu thuyết dự thi.

Tôi đến nhà Bách Linh thì anh ta đi vắng. Đang buồn không có bạn thì bỗng gặp Thế Lữ lững thững ở phố hàng Trống thơ thẩn nhìn những hạt nước mưa đọng trên lá cây. Tôi đập mạnh vào lưng hội:

— Đi xem cuộc chấm thi văn chương không?

Thế Lữ nói:

— Lần sau anh có hỏi tôi thì hỏi một cách ôn hòa hơn tí nữa thì hay.

— Nhưng cần phải đánh thức anh đã. Cuộc thi tiêu thuyết này quan trọng thế mà anh không biết gì cả. Đi! vào xem đi!

Rồi tôi kéo chàng ta vào hội Khai Trí. Thế Lữ dùng dằng một lúc mới vào. Tôi định để Thế Lữ đại diện cho báo Phong-hóa là vì người ta biết hẳn không biết trộm trọc, không ai dễ phòng. Tôi cứ việc ngồi một chỗ mà quan sát. Vừa bước chân vào hội quán, Thế Lữ đã ngoặt ra cự tôi:

— Nếu chỉ có việc rủ tôi vào đánh tổ tôm và đánh bi-a thì không cần phải đập vào lưng người ta dữ dội thế.

Trong hội quán tổ tôm đang đánh tổ tôm thực.

Tôi vừa đỡ Thế-Lữ vừa ngoác nhìn xem hội đồng chấm thi ẩn ở đâu. May sao ông Nguyễn-tiến-Lãng ở một phòng bên cạnh đi ra. Tôi xui Thế-Lữ chạy lại hỏi. Thế-Lữ nói áp úng:

— Thưa ông đến mấy giờ...

— Thưa ngài đến giờ rồi, mời ngài vào cho.

Rồi đưa Thế-Lữ vào một cái phòng nhỏ, ở đó có mặt mấy nhà báo và mấy nhân viên hội đồng chấm thi, ông Lãng giới thiệu:

— Đây là ông Nguyễn tường... ở báo Phong-hóa.

Tôi định cãi hộ Thế-Lữ thì anh chàng đã bị người ta đưa tay ra bắt, mồm lúng búng được mấy tiếng: «hân hạnh, hân hạnh».

Tôi chán quá. Nếu họ tưởng là Nguyễn tường... thì còn gì là bài tường thuật của tôi? Tôi giục Thế-Lữ:

— Cải chính đi! cải chính đi!

Thế-Lữ chỉ cải chính với ông Thái Phỉ đứng cạnh anh ta thôi, bởi thế ai cũng tưởng Thế-Lữ là Nguyễn tường... nên họ nhất định giữ vẻ nghiêm nghị.

Mọi người ngồi vào hải hàng ghế hai bên chiếc bàn dài.

Ông trưởng ban là cụ bắng Nguyễn can Mộng, đứng lên nói nhỏ mấy câu cảm ơn các người đến chứng kiến, y như một ông nhà có tiệc cưới đứng nói với quan viên hai họ đến mừng...

Cụ bắng nói xong, đến hai ông chánh phó hội trưởng hội Trí Trí, rồi đến lượt ông N. T. Lãng nói tóm tắt cho mọi người biết qua từng truyện một. Nhưng tiếng ông Lãng hơi nhỏ một chút, trong câu ông nói cái duyên tìm được nhiều chỗ chen vào, nhưng lại len cả vào những tiếng tom các của cuộc tổ tôm điểm bên ngoài.

Ông Lãng ở trong thì đọc:

«Mình xuân trước đối với Nguyệt lan còn lãnh đạm, sau khối tình càng ngày càng nặng....»

Bên ngoài thì tên chạy hiện tổ tôm đáp:

— Tam văn ăn bí, có tam văn nhà, đi thất vạ.. ạ. ạn!

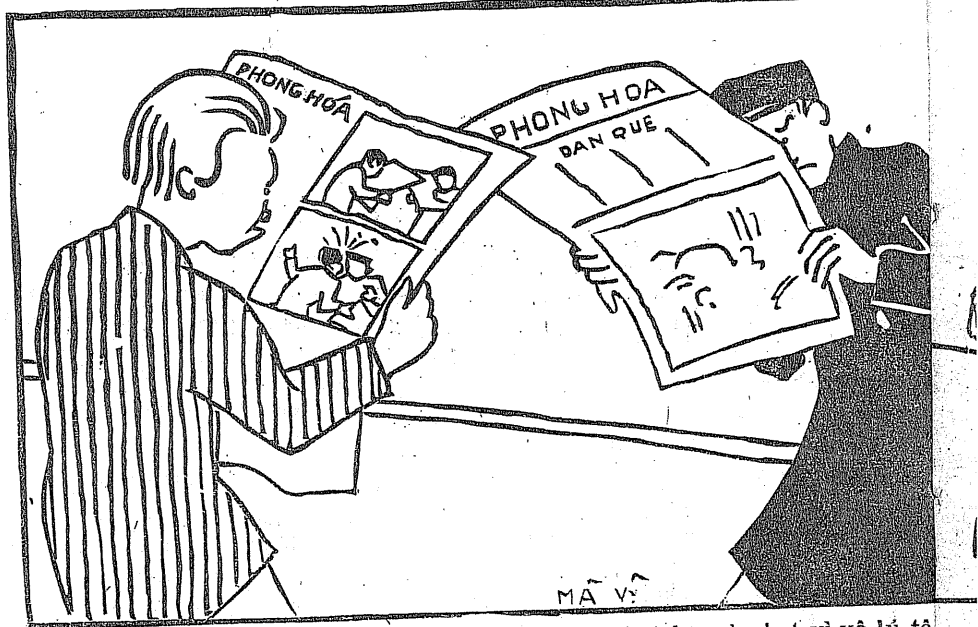
Cứ như thế cho đến lúc đọc hết bản phân tích 31 tập văn.

Đọc xong, họ bàn nhau một hồi. Mỗi người nói một câu. Còn Thế Lữ ngồi mơ màng như nhìn hết người nọ đến người kia không nói chi hết. Thỉnh thoảng anh ta lại mỉm cười cặm cùi viết mấy chữ lên mảnh giấy. Tôi ngồi cạnh ghé mắt nhìn thì chỉ thấy những chữ: «Bông lông... Mây cây... gió... đó», rồi lại chống cằm nhìn lên mấy cánh quạt trên trần.

Các nhà ngôn luận ngồi đó, trông ai cũng có vẻ sốt ruột muốn về lắm, nhưng cũng góp mấy câu bàn cách định thưởng cho đỡ buồn mồm. Ông Lãng muốn cho cuộc chấm thi công bằng, chực đem đọc mấy đoạn văn của hai ông Lan-Khai và Đỗ-thức-Trâm, nhưng thấy cái kinh sợ lo lắng trên mặt mọi người, nên lại thôi.

Thế-Lữ thì hờn ở cung trăng nên họ muốn đọc đến cả 31 tập văn, anh ta cũng không cần, chỉ có tôi là ngồi che tay lên mồm ngáp đến rách cả mép.

Lúc hội đồng định cho cả hai tập «Nguyệt xuân» và «Tiếng gọi của rừng thẳm» cùng được nhất thì mọi người đều phân vân không biết nên thưởng thế nào. Phần thưởng là một bức hoành ghi 20\$00. Giá là tiền thì một cái tính chia cũng giải quyết được. Nhưng đây là bức hoành bằng gỗ thì biết làm thế nào.



Cả hai người đều lăm bằm. — Bức tranh này nhạt lẹ mà nhạt vì vô lý tẻ dụng thể quái nào được!

X E M H Ô

Từ Hà-nội đến Phù-dồng

Nghe đồn hội Gióng vui
Phải đến xem cho biết,
Thử ngẫm câu tục truyền:
Không xem thời cũng thiệt.
Chẳng ngại đường xa xôi
Sá chi trời nắng khét.
Xe chạy như ngựa lồng,
Khách ngồi như cá ép.
Hơi hấp đã nặng nề,
Bụi tung thêm khét lẹt.
Chật vật mới đến nơi,
Mừng thầm rằng khỏi chết...

Trên đê làng Phù-dồng

Tiếng ồn như chợ vỡ,
Người kéo tựa nước trôi.

Mỗi người bàn một ý. Fôi cũng toan bàn:

— Thì đem cưa đôi bức hoành ra.
Nhưng người ta đã tìm ra được kẻ khác: làm hai bức hoành.

Thế rồi hội đồng tan.

Lúc ra ngoài, tôi lo vì cuộc chấm thi buồn, không có gì đáng viết, thì Thế-Lữ bỗng nói:

— Tôi nghĩ được bài hay lắm.
— Ồ! thế nào? Ngộ không?
— Ngộ! Một bài thơ, vịnh mưa tuyết.
Tôi tức quá:
— Bài thơ của anh vịnh mưa tuyết hay vịnh tổ tôm điểm thì có việc quái gì đến tôi?

Thế-Lữ gật đầu:

— Ừ nhỉ!

LÊTA.

Tình, quê đến góp mặt,
Sang, hèn đủ hạng người:
Này cụ già, cụ trẻ,
Nọ con gái, con trai.
Trơ tráo « công tử bột »
Nhờn nhơ « tiểu thư với ».
Ngây ngô, bọn gái mợ
Giắt giua hàng sáu dài.
Sống áo đầy cát, bụi,
Mặt mũi nhầy mỡ hôi.
Phất phơ công tử tán
Khúc-khích chị em cười.
Như quên nổi bức bối
Mà hưởng sự vui chơi
Thủ chi mà thủ vậy?
Người chỉ xem người thôi!
Ngoài những người phớt phờ
Còn khối kẻ toi bồi
Bị gây coi điều dưng
Áo quần rách tả toí
Năm lần mình dẫm đất
Há hốc mồm kêu trời
Chực hòng của bố thị
Nhưng cóc ai đoái hoài!

Các thứ thú ăn chơi

Đám hội đã vui ghê!
Trò chơi càng thú lạ!
Đấy mấy đám thò lò
Đó rầm bàn của cá.
Liền lầu bọn ba que
Mời chài phường số lá,
Kiếm chác chốn thôn quê
Lộc lừa dân ngủ ngợ.
Đó là bọn dân đen,
Còn các ông kẻ cả
Sóc đĩa mở tung trời
Tổ tôm chơi thả cửa.
Cờ bạc đã loang toảng
Rượu chè lại vô vĩa.
Nào hàng nước, hàng quả

THUỐC TRI BA CHỨNG ĐAU BỤNG:

ĐAU-DÀY, PHÒNG-TÍCH, KINH-NIÊN

Đau tức giữa ngực, lại chói qua sau vai, rồi đau lần xuống ngang thất lưng; ợ hơi lên cổ; có khi ợ cả ra nước chua; có khi đau quá nôn cả đồ ăn ra nữa; đau như thế gọi là đau dạ dày (đau bao tử).

Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau rất dữ dội; hễ ợ hay đánh trung tiện thì đỡ đau; cách mấy ngày hoặc một tháng đau một lần: đau như thế gọi là đau bụng kinh niên.

Đau chời chời trong bụng, ngày đau ngày không; ngày muốn ăn, ngày không muốn ăn, lơ lửng thất thường; sắc mặt vàng vọt hay bủng beo, da bụng đầy bì bệch: đau như thế gọi là đau bụng phòng tích.

Ái mắc phải, hãy viết thư kể chứng bệnh thật rõ, gửi cho bản hiệu sẽ gửi thuốc bằng cách lĩnh-hóa giao ngân.

Thư từ và mandat đề:

NGUYỄN-NGỌC-AM, chủ hiệu: ĐIỀU-NGUYỄN ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG
121 hàng Bông (cửa quyền) HANOI

NÊN ĐỌC Báo Trung-Bắc

Mới chấn-chỉnh lại

■ Bài vở nhiều ■

Tin tức nhanh chóng

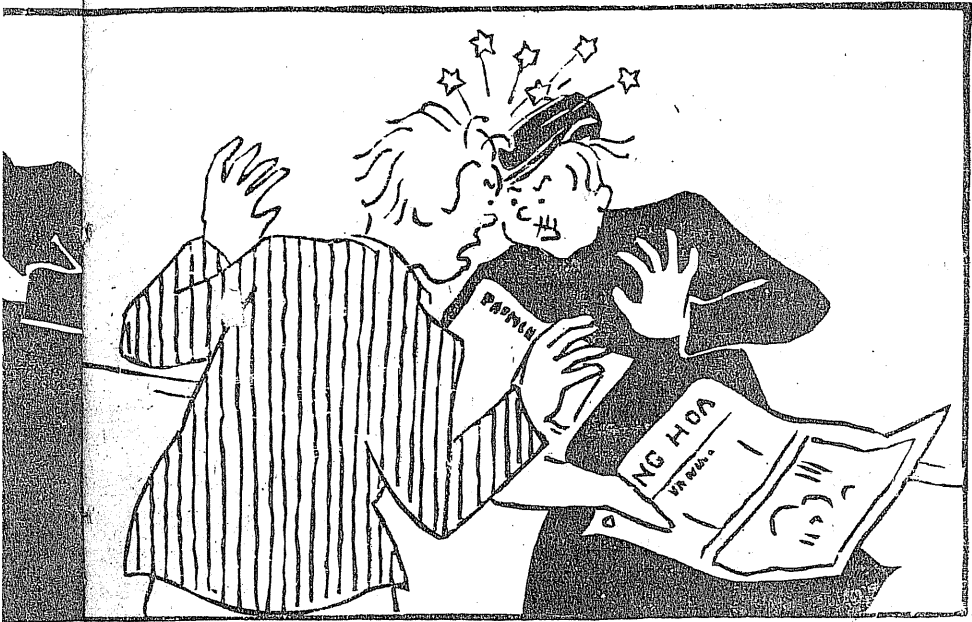
■ Tranh ảnh đẹp ■

Ra đúng 12 giờ trưa

Nên đọc báo Trung-Bắc

NUÔI CỎ

Trẻ con hay có các bệnh CAM, SÀI-M (mũi đỏ chảy nước, hơi thối) CAM-RAN (bụng to đi tả nặng mặt, nể mớ được) CAM-KHÁT, CAM-RẢI (bụng vằn vằn. Bụng ồng, dít beo, ăn ít) bệnh cam ấy mà sinh ra cả bệnh nể nên dùng thứ thuốc KIẾN-KỶ-TIỂU NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, số 46 phở hết, trẻ con không có bệnh cam, cũu bệnh, và béo tốt mạnh khỏe. Có bán Khách Nam-dịnh, hiệu Mai-linh, số 61 Thanh-hóa, Vĩnh-hưng-Tường Nghệc hữu-Vị Tourane, Trần-cảnh cửa Tài, Nha-trang, Lê-nam-Hưng Phan-th bả-Năng Bắc-liên và ở các nhà



ô lý tề, . . . !!! . . .

ĐỒNG GIÓNG

Nào quán cơm, quán phở.
Nào bánh tày, bánh tàu,
Nào nước chanh, nước đá
Từ ngoài quán trong hàng
Đến đầu đường sớ chợ
Ăn uống rõ bẻ tha
Say sưa thôi hề hề.
Trông thấy mà kính nhòm
Phúc mà không thổ tả...

Chốn đình chung
Trong đình son chói đỏ,
Các cụ áo thụng xanh
Bộ sùng sa sùng sinh
Mặt tằm vào tằm vênh
Đèn nhang coi nghi ngút
Tế lễ thực linh đình.
Cụ tiến đi . . . tiến lại,
Ông đi quần . . . đi quanh.
Lễ, bái như bở củi
Chiêng trống như cháy thành
Xong lễ nghi phiên phục
Đến trèo hát linh tinh.
Đó! quốc hồn, quốc túy,
Ồ! văn vật, văn minh!

Đánh trận giả
Đặc sắc của đám hội
Duy chỉ có một trò
Nhạo nhại ôn tích cũ
Hung hăng đánh giặc vờ
Quân nhân xem ngộ nghĩnh
Chiến lược khéo hay ho!
Bên ta, trai lực lưỡng
Quân địch, gái ngây ngô.
Gái áo quần sắc sỡ
Trai dùi vể tồ hồ,
Cũng khua chuông, đánh trống
Cũng bắn . . . pháo, phát cò,

Cũng thua thua, được được
Cũng hết hết, hò hò.
Đức thánh dù sống lại
Cũng đến phải cười bò. . .

Kết luận
Ngẫm xem hội với hè
Rõ chán hơn cơm nếp!
Hả dạ, bác xã Xề,
Thỏa lòng ông lý Toét.
No phườn lại no phê
Say be rồi say bết.
Một mớ lễ nghi quèn
Bảy nghìn đồng bạc lét.
Thôn quê còn cái đình
Thằng khổ đen còn chết!

Tú Mỡ

TỰ - LỰC VĂN - ĐOÀN MÂY VĂN THƠ'

CỦA THẾ-LỮ
In có hạn và thật có vẻ mỹ
thuật, mỗi cuốn giá 1\$00, tiền
cước gửi 0\$20. Trả tiền trước
bằng ngân phiếu 1\$20 gửi về:
Ông Nguyễn - Tường - Tam
N° 1 Boulevard Carnot
Bao nhiêu người gửi tiền mua
thì in bấy nhiêu.
Ngoài ra không bán.
Không gửi theo cách lĩnh hóa
giao ngân. Thư mua không
kèm ngân phiếu thì coi như
là không có.
Quyền nào cũng có chữ ký
của tác giả

COIÊN BIẾT

M, SÀI: 1-MẮT (mắt đau, gỉ nhèm) CAM MŨI
CAM-RẮN (chảy máu) CAM-TÀ, CAM-THŨNG,
mắt, nắ CAM-ÂM-MỤC, (mắt đau, sưng, không
-RÃI (mày rãi) CAM-SÀI và CAM-TÀU-MA.
ăn ít gồ mỗ hôi trộm, nhiều run, vì những
bệnh ngứa. Muốn khỏi các bệnh CAM ấy thì
KỶ-TIỂU) mỗi ve giá 0\$25 của nhà thuốc
46 phố Hanoi, chỉ uống một hai ve là khỏi
cam, cũng uống thuốc này, để tránh khỏi các
. Có bán ở Nam-Thiên-Đường, số 140 phố
nh, số 62 phố Hảiphong, hiệu Phúc-hưng-Long
ng Nghệ-ương Huế, Thái-khánh, đường Đồ-
cửa Tả-ai, Hoàng-tá Qui-nhơn, Mộng-lương
Phan-thị thanh, 38 Pellerin Saigoni, Nguyễn-
c nhà ở các tỉnh trong xứ Đông-Đương.

Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng,
Mang lại AN-THÁI sửa sang như tời,
Chắc bền giá cũng được hời.
Chỉ có hiệu AN-THÁI làm được xe đúng
như xe « Verneuil » vì sau khi sở ấy tan
bản-hiệu đã mua được các dụng cụ dùng
làm xe mà bản-hiệu lại cam đoan là chắc
chắn và đẹp hơn, hiện đã có tang chứng,
xin mời các ngài lại xem qua sẽ rõ.
Bán đủ đồ phụ tùng xe kéo và chambre,
lốp. Có 28 mẫu vải dùng để lợp mui, đóng
tựa và cái housse xe nhà và xe ô-tô.
Nhận lợp mui và cắt housse xe ô-tô.
Đóng và chữa các xe nhà, xe hàng,
xe ngựa và xe bò.
AN - THÁI
Số 2. Phố Nguyễn-trọng-Hiệp, HANOI
tức là phố giữa Cầu gỗ đi vào ngõ Gia - ngar

Cuộc điển báo

Cảm ơn cô
Tôi rất cảm ơn cô Phan-thị-Thư ở
P. N. T. Đ. Tự nhiên, cô làm
quảng cáo không công cho báo Phong
hóa. Sự tự nhiên ấy, tôi lấy làm đáng
ngờ lắm, mà quả như vậy :
— ... Em nói thí dụ như tờ báo này
(P. H.) Nó chạy mỗi kỳ những năm
nghìn là phải lắm chứ... (bắt hình
dong).
Tôi cũng xin trả lời cô Thư mà viết :
— Xem như tờ Phụ Nữ này... nó
chạy những năm trăm tờ là phải lắm
chứ !
Chỉ khác có một điều là tôi nói thực.

Cụ Trạc và ái-tình
Cụ Dương-bá-Trạc ở báo Văn Học
là một người cần thận. Luận về
ái-tình, là một sự cụ không có nữa,
cụ dẫn chúng ta rằng : « Hai tiếng ái-
tình phải dùng cần thận lắm mới
được ».
Các bạn thanh niên nam, nữ nên
nghe lời cụ, và trước khi ngộ ái-tình
cho nhau biết, phải nhớ nên tự nhắc
luôn luôn hai chữ « cần thận ! cần
thận ! »
Có lẽ như thế cũng có một cái kết
quả tốt.

Cụ lại nói : « Trước kia, cái tư tưởng
về ái-tình, cái quan niệm về ái-tình,
người mình thật chưa có một tia ánh
sáng mặt trời nào (!) lọt tới ! »

Như vậy không biết trong những
đám hát đúm, hát trống quân, bọn
thanh niên nam, nữ họ làm gì ? Mà
những câu chuyện chàng Tú Uyên với
nàng tiên, truyện Phan-trần, Trinh-
phụ-ngâm, Kim-vân-Kiều là những
câu chuyện gì vậy.

Không, họ không có quan niệm về
ái-tình đâu, họ chỉ « yêu nhau » đấy
mà thôi !

Lý luận Văn Học
Cụ lại kể truyện một ông nhà nho
kia hay khoe mình là học vấn
uyên bác. Một người học trò thấy vậy,
bèn đổ ông ta biết bà Nhan-hồi góa
chồng năm bao nhiêu tuổi ? Ông nhà
nho chịu. Người học trò bèn giảng
rằng :
— Hừ ! thế ngài không nghe trong
kinh Lễ nói đời xưa còn giai 30 tuổi
lấy vợ, con gái 20 tuổi lấy chồng đó ?
Ông Nhan-hồi tất cũng 30 tuổi lấy vợ,

bà Nhan - hồi tất cũng 20 tuổi lấy
chồng, thế là vợ kém chồng 10 tuổi.
Năm ông Nhan mất 32 tuổi, thế thì bà
ấy chả 22 tuổi ? Sự học cần phải có
suy nghĩ, sự học của tiên sinh đã kém
như thế, còn nên khoe khoang,
khuech khoác nổi gì.
Từ đấy ông nhà nho cũng bớt làm
bộ. »
Nhưng còn cụ thì cụ càng làm bộ
già : không thể có đâu được một cách
lý luận xuẩn hơn nữa.

Tôi quên nói rằng câu truyện đó,
trong Văn Học là một câu truyện vui
cười. Đáng vui cười thật, song phải
nhớ là cái cười của người đọc có một
cái ý nghĩa khác.

Vật lý học của cô Phụ-Nữ
Báo P. N. T. Đ. cho những sự hồ
hào bình quyền, giải phóng của
phụ - nữ là những truyện hảo cả.
Người đàn ông đè nén người đàn bà
vì có khác, không phải vì xã hội, vì
chế độ.

Theo báo ấy, có ấy là thế này :
— ... « Dường như ảnh hưởng hai
người đối với nhau cũng phải theo
một cái luật tựa như vạn vật hấp dẫn
(loi de l'attraction universelle). Theo
cơ khí học, hai vật trong vũ trụ hấp
dẫn lẫn nhau, mạnh yếu theo đối tỷ-
lệ của trọng lực và phản-tỷ-lệ của lý-
độ (l'attraction de deux masses est
directement proportionnelle à leur
masse et inversement proportionnelle
au carré de leur distance).

Thế nghĩa là một người vợ béo thì
bao giờ cũng lấn át và đè nén người
chồng, mà cái sức đè nén ấy, nếu càng
gần lại càng nặng. Thật là chí lý lắm
vậy.

Nếu theo cái luật « hấp dẫn » ấy,
thì sự tình-ái và thăng bằng giữa
người chồng và người vợ có thể tính
theo phép toán học được :

$$F = \frac{mm^2}{d}$$

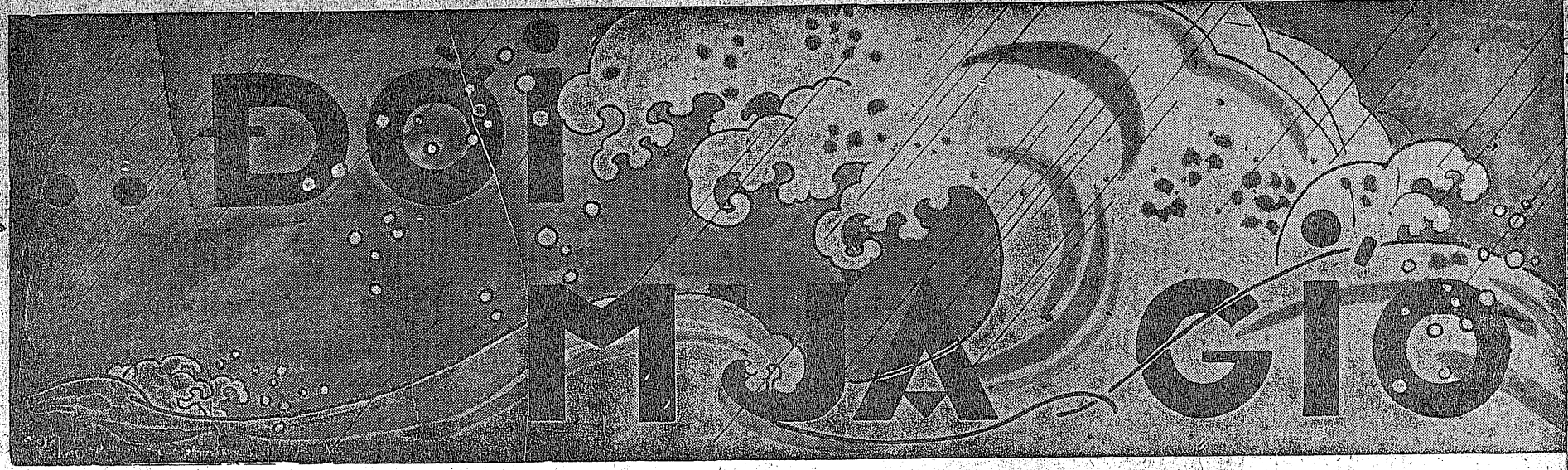
hay là

$$\text{hấp dẫn} = \frac{(\text{chồng} \times \text{vợ})^2}{\text{xa} - \text{gần}}$$

Cặp vợ chồng nào muốn biết mình
thương yêu nhau mặn nồng đến đâu
thì cứ theo phép ấy mà tính thì tự
khắc hiêu. Nếu tính không ra, nên
đến hỏi báo Phụ-Nữ. Có Xuyên sẽ vui
lòng trả lời họ.

Thạch Lam

TỐI NAY 1^{re} JUIN 1934 TẠI RÁP SÁN NHIÊN
THỊ KỊCH — THI TÀI TỬ
HỘI KỊCH BẮC - KỲ. SOẠN GIẢ N. V. Đ.
KÍNH MỜI: KÍNH TẶNG:
Các cô gái mới. Các cậu nịnh đầm.
Các ông ăn hiếp vợ. Các bà bắt nạt chồng.
Cùng các nhà có trai khôn gái lớn phải gả bán cưới xin;
VỞ HẢI-KỊCH
GÀO NỮ' QUYỀN



của KHAI-HUNG và NHẬT-LIN

SÁNG hôm sau thức giấc, Chương không thấy Tuyết đâu, liền gọi con sen hỏi thì nó trả lời rằng Tuyết dậy sớm trang điểm và đã ra chơi mát ngoài bãi bể. Chương hơi lấy làm lạ vì mọi buổi sáng nàng dậy rất muộn. Song chàng cũng mặc quần áo để ra bờ bể nhân thể đón nàng về ăn sáng.

Chương đương đứng soi gương thất «nơ», thì con sen chợt nhớ ra chạy vội lại đưa cho chàng tấm danh thiếp mà rằng:

— Bẩm, sáng nay có một ông đến chơi, thấy ông còn ngủ, ông ấy viết mấy chữ vào cái thiếp này dặn hễ ông dậy thì đưa cho ông ngay.

Chương đỡ lấy xem thì đó là một tấm danh thiếp của hương, trong có nguệch ngoạc mấy dòng chữ: «Tôi đến xin lỗi anh, nhưng anh còn ngủ. Lúc nào dậy ra đồng đá hôm qua nói truyện, hôm nay trời mát lắm».

Chương chau mày r gẫm nghĩ rồi hình như quên bằng câu hỏi ban nãy, chàng nhắc lại:

— Mọi đâu?

— Bẩm, bà con ra ngoài bãi bể. — Thôi được.

Chương chải vội cái đầu, mặc vội quần áo, rồi tất tả ra đi. Xa xa trông lên rợn đồng đá Hà, chàng đã thấy cái áo màu hồng của Tuyết in bật lên da trời xanh nhạt. Cái khăn sau dài và trắng của Tuyết bay lượn như những đợt sóng gợn bọt. Bên cạnh Tuyết và ngồi trên móm đá thấp hơn một chút, một người vạm vỡ phúc màu trắng, đôi mắt trắng mà Chương không trông rõ là ai, nhưng cũng đoán được là Phương vì trong thiếp Phương có nói chờ Chương ở đó.

Chương vội vàng đi lại. Phương và Tuyết vixây lưng lại phía Chương, nên không biết Chương đến gần, vẫn dè dặt nhiên ngồi vui cười nói

Xem P. H. từ số 89

truyện. Lúc đó chẳng rõ Phương nói khôi hài câu gì mà khiến Tuyết cười như nắc nẻ. Chương chau mày đứng dừng lại ở chân đồng đá.

Ghen thì chàng cũng có ghen. Song một tình tình mạnh gấp mấy sự ghen là sự khó chịu về cái thái độ của Tuyết đối với Phương, người vừa tối hôm qua mời công kích

Phương. Phương hơi bẽn lễn, cặp má hơi đỏ, bảo bạn:

— Một ngày đẹp thế này mà dậy muộn như anh thật phí cả thì giờ.

Chương bĩu môi, nói mỉa:

— Một ngày đẹp thế này mà không ngủ, thực phí cả thì giờ.

Mọi người đều cười. Rất tự nhiên, Tuyết bảo Chương:



Tuyết một cách rất dữ dội. Chương càng tức tối khi chàng nhớ ra rằng hôm qua Tuyết đã đoán được điều đó. Chẳng lẽ đã biết người ta ghét, người ta khinh mình mà lại còn tìm đến trò truyện thân mật với người ta như thế kia!

Chương hăm hăm bước tới chỗ hai người ngồi. Vì quá hấp tấp, chàng trượt chân. Nghe có tiếng động, Tuyết quay lại rồi cất tiếng hỏi:

— Ô, mình kia! có việc gì không?

— Không.

Tuyết đã đứng dậy đỡ Chương:

— Mi h không can gì thực đấy chứ?

Chương cười gượng:

— Không.

Rồi chàng đưa tay bắt tay

— Lúc em dậy, em cũng toan đánh thức anh, nhưng em thấy hôm qua anh chần chọc mãi không ngủ được, nên em sợ anh dậy sớm mệt. Thấy tấm danh-thiếp của anh Phương để ở bàn, em liền ra đây tiếp khách hộ anh.

Lạnh lùng Chương đáp:

— Cảm ơn. Nhưng có lẽ anh Phương chẳng được vui lòng, phải không thưa anh?

Cái liếc mắt của Chương rất có ý nghĩa, khiến Phương cúi mặt, không đáp. Tuyết cũng thừa hiểu cái tình thế khó khăn của Phương đối với Chương mà nhất là đối với mình, người mà Phương vừa nói xấu tối hôm trước. Nàng tìm cách làm lạnh họ Phương:

— Sao lại không vui lòng. Minh

trưởng ai cũng đạo-đức như mình sao? Phàm đã là trang niên thì có trí thức thì ai đứng trước thứ này mà không cảm động, không vui lòng: là một tử sách hay một cảnh thiên nhiên đẹp và một cô con gái xinh xắn có duyên. Ở đây đã sẵn có cảnh đẹp, còn em có duyên hay không có duyên, cái đó tùy

Phương cười đồ ửng cặp má:

— Có duyên thì bà có duyên đi rồi!

Không lưu ý đến đôi mây chiu của Chương, Tuyết nói luôn:

— Vậy thì có cảnh đẹp, có g đẹp, chỉ thiếu sách hay.

Như người mê man và quên hẳn rằng Tuyết là tình nhân của r gười bạn đương ngồi ngay bên cạnh mình, Phương móc túi lấy ra quyển tiểu thuyết nhỏ mà rằng:

— Sách hay cũng có đây.

Tuyết vỗ tay cười:

— Thế thì đủ bộ ba rồi, còn thiếu một thứ gì, mà anh Phương thì không vui lòng, phải chăng anh Phương?

Giong Tuyết tự nhiên, đáng để Tuyết dễ dàng, khiến Chương càng cảm tức. Chàng muốn nói sao truyện khác để khỏi nghe những lời bông đùa không phải lúc của Tuyết liền hỏi Phương:

— Chị còn ngủ?

— Nhà tôi dậy từ năm giờ sáng.

— Sao anh không mời chị ra chơi mát.

— Có. Nhà tôi cũng đương chơi mát bên bà phủ Thanh.

Nghe đến tên bà phủ Thanh Chương se sẽ cần môi nhìn ra ngoài bể. Phương lại nói luôn:

— Họ ra nghỉ mát mà cả ngày chỉ bài bạc thì thực quá tội, chán thà cứ ở nhà còn hơn.

Tuyết vui mừng hỏi:

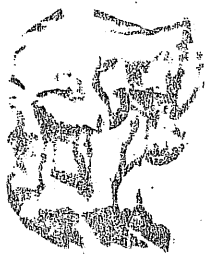
— Họ đánh tổ tôm đấy à? Tôi thêm tổ tôm quá, anh à. Thế mà từ hôm ra đây đến nay, đã được

KHOI MƠI LẦY TIEN

Lậu và giang-mai là hai bệnh rất nguy hiểm cho toàn chúng. Vậy ai mắc phải muốn khỏi tiền nui t t mang thì lại bản đường chữa khoán khỏi mới phải trả tiền. Thuốc chế theo lối khoa-học, không dùng ban miêu thủy ngân nên không bốc lên răng, không vùi vậ và không hại sinh-dục; độ vài tiếng đồng hồ đã thấy chuyển thấy đỡ rồi, chẳng bao lâu rút nọc.

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

241, Route de Hué (24 gian), Hanoi có buồng riêng khám và chữa bệnh tình rất hợp vệ-sinh, có gửi thuốc theo lối linh hóa giao ngân đi các tỉnh nhờ viết thư kê bệnh phân minh vì có nhiều thứ — thứ nào cũng 0 \$ 60 một ve — mỗi thứ chữa một thời kỳ khác nhau.



CÁC QUÝ-KHÁCH HỎI GHO ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT HIỆU CON VOI

1 ló, 3 grammes 0 \$ 20, 1 á 2 \$ 00, 10 tá 18 \$ 00
1 ló, 6 grammes 0 \$ 30 1 tá 3, 00, 10 tá 27, 00
1 ló, 20 grammes 0 \$ 70, 1 tá 7, 00, 10 tá 63, 00

PHÚC-LỢI. 79. Paul Doumer, Haiphong, bán buôn và bán lẻ.

ĐẠI-LÝ: MM. Pham-hà-Huyền 36, Rue Sabourain Saigon Đồng-Đức 64 Rue des Cantonnais Hanoi — Thiêm-thành phố Khách Nam-định — Phúc-Thịnh phố Gia-long Huế.



CÒN NGĂN NGẠI GÌ NỮA

THANH-HÀ-DUỐC-PHÒNG là một nh chuyên môn chữa bệnh tình theo cách tối tân, bất cứ nặng nhẹ chỉ trong một tuần lễ là tụt nọc, nếu không khỏi sẽ trả tiền lại. Lậu mới mắc (état aigu) dùng số 3. Kinh niên (état chronique, filaments, gouttes matinales) dùng số 7. Giá 0 \$ 60 1 ống. — Bán đủ các thứ thuốc chữa bệnh tình và các thứ cao-dan hoàn-án.

— Có phòng riêng để thụ rửa rất vệ-sinh. HỎI TẠI: THANH-HÀ-DUỐC-PHÒNG HANOI, 55, Route de Hué, 55, HANOI

một tuần lễ mà chẳng ai mời mình đi đánh nhĩ.

Chương hơi xấu hổ với Phương. Chẳng tưởng như đoán được vì lẽ gì chẳng ai mời Tuyết, một cô gái giang hồ đến nhà họ chơi. Song sợ Tuyết buồn khổ nếu nàng hiểu được sự yên lặng rất nhiều nghĩa của Phương và của chàng, Chương hỏi gât:

— Chà! thôi, tôi xin bà! Chúng mình ra đây nghỉ mát, chứ không phải ra đây đánh bạc.

Phương cũng nói tiếp:

— Phải đấy, rõ khổ! nhà tôi từ ngày ở cũ đến nay, cứ ốm yếu quặt quèo luôn. Thế mà năm ngoái đợc

hỏi bảo ra nghỉ mát ngoài Sầm-sơn thì lại ốm thêm vì tổ tôm. Năm nay ra đây mới được một hôm đã lại tổ

ôm rồi.

Tuyết tò mò hỏi:

— Thưa anh, bà giáo ốm ra sao rồi, mà?

— Em rõ buồn cười! anh giáo với bà giáo! Thôi gọi bác cho tiện

đó tùy họ?... Này bác giai, bác gái ốm ra má: ao vậy?

— Nhà tôi đau ngực, tôi lo lắm. người cứ một ngày một sút đi.

Mua sắm ban cho bác ấy uống nhiều vào.

Chương cười:

— Thuốc gì lại ngộ thế, mình?

— Thuốc tiên đấy.

Phương vẫn theo đuổi ý nghĩ của

chàng, buồn rầu nói:

— Ngủ này thì lại đến phải vào Sầm-sơn thôi. Cứ lần nào gặp bà

hủ Thanh là không thoát được

tổm.

Mỗi lần Phương đọc đến tên bà

hủ thì Tuyết lại sợ gặp cặp mắt

của Chương, vờ nhĩ ra nơi xa xăm

như tưởng tới một điều gì viễn vông

ơ-mộng. Chương bảo Phương:

— Vậy thời chỉ về Hanoi là hơn

nhất. Với lại mắc bệnh đau phổi mà

Ồ, thích nhĩ! lâu nay em không đến

Lạng-sơn, em nhớ quá...

Chương ghé vào tận tai Tuyết nói

thầm:

— Thôi đi! Minh lỗ lắm.

Tuyết vô tình mà ngổ ý muốn đi

Lạng-sơn với Phương, nhưng nghe

Chương cự thì nàng im ngay, rồi

nàng nói chữa:

— Ô! mà đi thế không t'ện nhĩ!

Ba người cùng thấy khó chịu, yên

lặng ngồi nhìn vờ vờ. Mặt trời mọc

đã cao, nhưng vì có mây vờn che

khuyết nên trời vẫn rợp mát. Bỗng

Tuyết trở một người đội nón lá, tay

cầm một cái cào đất, đi giạt lùi bên

làn nước bề đương xuống, và hỏi

Chương:

— Họ làm gì thế kia?

Tuyết cũng thừa biết là một người

đi bắt ngao, song nàng vờ hỏi thế

cho có câu hỏi vì nàng hiểu rằng

câu truyện đi Lạng-sơn đã gây nên

một làn không-khí khó thở nó bao

bọc lấy ba người. Chương đáp:

— Người ta đi bắt ngao.

Tuyết đưa mắt rất tinh tứ mím

cười với Chương:

— Vậy xin lỗi mình nhé, từ nay

em không lỗ nữa... À này, mình a,

bà phủ Thanh cũng có ở ngoài này

đấy.

Cố giữ vẻ lãnh đạm, Chương uể

oải đáp:

— Hình như thế.

— Chắc thế nào cũng có cô Thu

nhĩ. Em nghe nói bây giờ cô ấy gầy

đi.

Chương hơi có giọng gât:

— Ai bảo em thế?

— Anh Phương.

— Này! mà Phương là một người

không tốt, em chẳng nên thân với

hắn.

— Anh rõ vô ơn?

— Thế nào là vô ơn.

— Anh phải biết: có một người

bạn thì hơn là có mười kẻ thù. Anh

Phương đương là bạn anh, mà không

khéo sẽ trở nên kẻ thù anh mất. Vì

em nghĩ thế nên ban nãy em đã hết

sức làm cho anh Phương vẫn là bạn

anh. Em định đi Lạng-sơn với anh

ấy cũng chỉ có một mục đích ấy.

Thế mà anh chẳng ơn thì chớ, lại

Cũng có khi được nhiều, cũng

có khi được ít.

— Nhiều là bao nhiêu?

— Một giỏ.

— Thế một giỏ bao nhiêu tiền?

— Vài hào.

Ngắm bộ quần áo nâu bã của

người bắt ngao, Tuyết đem lòng

thương hại. Nàng cười bảo Chương:

— Bác ấy có cái nón đẹp qua nhĩ?

Quả thực, cái nón đan bằng tre

trông kiểu rất xinh xắn, như nón

người đình trường vẽ trong bức

tranh tàu vậy. Tuyết bảo người bắt

ngao:

— Bác cho tôi xem cái nón tí nào!

Người kia dừng lại, vẻ mặt lạnh

lùng, đưa nón cho Tuyết xem.

Tuyết hỏi:

— Bao nhiêu tiền cái nón này thế

bác?

— Không biết.

— Sao lại không biết?

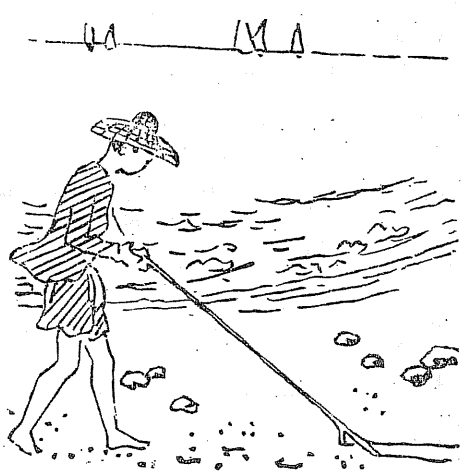
— Tôi có mua đàn mà b'ết giá.

Tôi đan lấy đấy.

Tuyết cười:

— Vậy để lại cho tôi nhé.

Người bắt ngao lắc đầu, đưa tay



ra giạt lấy nón. Tuyết lại hỏi:

— Tôi trả bác một đồng nhé?

Người kia vẫn lắc rồi đội nón lên

đầu mà đi. Tuyết lấy làm lạ rằng

một người nghèo đói kiếm một ngày

được có vài hào là cùng, thế mà trả

một đồng bạc cái nón tre không

bán. Nàng thì thầm bảo Chương:

— Minh cố mua cái nón ấy cho em.

Nề lời, Chương chạy theo gọi:

— Này bác bắt ngao tôi bảo cái này

Người kia đứng lại chau mày tỏ

vẻ khó chịu. Chương hỏi:

— Cái nón ấy, tôi trả bác hai đồng

đấy, bán cho tôi đi.

— Tôi đã bảo không bán mà lại,

bao nhiêu tôi cũng không bán.

Chương kinh ngạc hỏi:

— Vậy bác có vợ con không?

Nghe câu hỏi, người kia hăm hăm

tức giận lắm bầm như chữ ai, rồi đi

thẳng mà đi rất mau. Chương không

đuổi theo nữa, cùng Tuyết về nhà.

Tuyết thì lấy làm lạ một điều là cơ

sao nghe thấy Chương hỏi đến vợ

(Còn nữa)

Khải-Hưng và Nhất-Linh

CHƠI XUÂN

Chơi xuân, nếu vương phải gai, Xin mời lại số mười hai Sinh-Từ...

Số 12 Sinh-Từ, nếu không nói chắc ai cũng biết: đó là hiệu **LÊ-HUY-PHÁCH**, một hiệu thuốc lớn và có tiếng nhất xưa nay. Hiệu ấy có buồng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu, Giang-mai, Hạ-cam và nhận chữa những bệnh ấy, không khỏi không lấy tiền. Hiệu ấy sẵn lòng chỉ-dẫn những căn-nguyên và cách chữa các bệnh cho những người không biết và có ít tiền... Các thứ thuốc của hiệu ấy, đều đã phân-chất (analyser), và nhiều người công nhân là không đâu có những thuốc hay như thế. Mỗi buổi sáng, chủ-nhân hiệu ấy, sẵn lòng xem mạch giúp cho những ai có « bệnh nghi-ngờ » muốn hỏi, và trước khi muốn chữa. Ở tỉnh xa, muốn hỏi điều gì, cứ biên thư về: **LÊ-HUY-PHÁCH** 12 Sinh-Từ Hanoi, là hiệu ấy trả lời ngay nhưng phải đính em năm xu, và nếu muốn dùng thuốc thì hiệu ấy sẽ gửi cách lĩnh-hóa giao ngân (contre remboursement).

CẦN BẠCH

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Việc xếp đặt các viên chức bản xứ theo ngạch lương mới

Vì số viên chức tuyển theo ngạch lương mới hãy còn ít, nên trong lúc tạm thời, hãy bằng vào số lương bằng tương đương mà xếp đặt những viên chức thuộc chế độ mới ấy theo các bậc đồng sự về việc đi làm và các khoản phụ cấp. Những viên chức mới nào không có hạng tương đương thì phải xếp vào hạng dưới (Theo tờ thông tư của quan Toàn-quyền.)

Giảm số lợi tức ở Đông-dương

« Chỉ dụ ngày 17-5, theo lời đề nghị của tôi sẽ giảm số lợi tức về dân sự từ 12 xuống 6 phần trăm và số lợi tức theo lệ của nhà nước từ 8 xuống 5 phần trăm » (Bức điện của quan Toàn-quyền Đ. D. cho quan phó Toàn-quyền).

Việc nhận trẻ con Annam vào dân Tây

Theo dân luật Đông-dương: « Chương-lý viện có thể tự ý hủy bỏ việc người Âu đứng khai nhận một đứa trẻ bản xứ, nếu xét ra việc ấy là gian ». Vì gian lận cũng không phải phạt tiền hay tù tội nên có nhiều người Pháp hay nhận liệu trẻ con Annam vào dân Tây. Có một người Tây nhận đến 10 đứa trẻ con Annam làm con mình.

Từ nay việc khai nhận gian mà bị tòa án hủy bỏ thì sẽ bị phạt từ 6 ngày đến 2 năm tù và từ 100 đến 500 quan hay là hai thứ chịu một (theo đạo sắc lệnh mới của quan Giám đốc).

Xe tay đạp

Ít lâu nay ở Saigon, người ta thấy chạy một thứ xe tay kiểu mới: chỗ khách ngồi

đằng trước, cu-li ngồi đằng sau, đạp cho xe chạy.

Ở Châu-đốc cũng thấy chạy thứ xe này, nhưng người đạp lại ngồi đằng trước. Thứ xe này chạy nhanh hơn và lấy rẻ tiền hơn.

Cuộc thi tiểu-thuyết của hội Tri-tri Nam-dịnh

Cuộc thi tiểu-thuyết (giấy 100 trang) của hội Tri-tri N. Đ. đã có kết quả như sau:

GIẢI NHẤT. — (một bức hoành tráng giá 20 đồng): Cuốn « Nguyệt Xuân » của ông Đỗ-thức-Trâm và cuốn « Tiếng gọi của rừng » của ông Nguyễn-lan-Khai.

GIẢI NHÌ. — (một bức thêu đáng giá 15 đồng): Không ai được cả — vì 2 cuốn trên đều trùng nhất.

GIẢI BA. — (một bức thêu đáng giá 10 đồng): Cuốn « Lòng hồi lòng » của ông Bạch-năng-Thị.

Giới thiệu báo mới

Bản báo mới tiếp được cuốn « Tiểu-thuyết Thứ Bảy » (giấy 38 trang, giá 0p.05) trong có những truyện (trước tác và dịch thuật) của các ông Tế-Xuyên, Hoài-nam-Tử, Nguyễn-công-Hoan và Nguyễn-đỗ-Mục.

Xin cảm ơn bạn đồng nghiệp mới và giới thiệu cùng đọc giả P. H.

TIN TRUNG-HOA

Nhật dùng lối ngoại giao giả dối đối với Trung-hoa

Công sứ Nhật ở Trung-hoa vừa rồi đến yết kiến thủ tướng Trai - Đằng có kiến nghị rằng từ nay đối với Trung-hoa, lại dùng lối ngoại giao giả dối, là bên ngoài làm bộ chân tình mà bên trong ra sức

tiến hành giải quyết hết thấy những huyền án.

Nhật dọa các nước không được giúp Trung-hoa

Có tin Nhật lại sắp đưa thư cảnh cáo hội Quốc-tế liên-minh yêu cầu lập tức thôi việc tổ chức Quốc-tế tài-doàn giúp đỡ Trung-hoa, nếu không thì Nhật sẽ phải dùng đến cái phương sách tất nhiên để ứng phó cái thời cục ấy.

Nhật dự bị di-dân đến Bắc-Mãn 30 vạn

Bắc-bình — Chính-phủ Nhật đã dự bị trong khoảng một, hai tháng di 30 vạn dân đến một giải Khắc-sơn và Tân-giang ở miền Bắc-Mãn, người Nhật-bản, người Triều-tiên, mỗi đảng một nửa, và dồn đuổi hết nông-dân ở các nơi ấy ra khỏi cõi.

TẠI PHI-LUẬT-TÂN

Viễn đông vận động hội

Manille 12-5. — Kết quả các cuộc chơi như sau:

Phi-luật-tân chiếm giải quán quân về boxe, base ball, basket-ball, volley-ball (cả đàn ông lẫn đàn bà).

Nhật chiếm giải quán quân về bơi (đàn ông), và tất cả các môn về khoa chạy.

(Các tuyển thủ Đ. D. không dự vận động hội Manille vì không đủ cấp đủ tiền vãng phần).

Đông phương vận động hội

Đông-kinh 12-5. — Vì có cuộc sung đột của các hội vận động Trung-hoa và Nhật về việc không cho Mãn-châu tham dự vào cuộc Vận-động Viễn-đông, nên các đại biểu Nhật và Phi-luật-tân hôm nay đã

quyết định giải tán hội Vận-động Viễn-đông. Thay vào hội đó sẽ lập Đ. D. phương vận động, trong ban trị sự hai đại biểu Nhật và một đại biểu Phi-luật-tân. Ban tổ chức định khai hội Nhật năm 1938 và tại Manille 1943. Nước phương đông kể cả Ấn-độ, Mãn-châu và Đông-dương đều được mời dự các cuộc vận động đó.

NHỮNG KẺ KHỐN NẠN tại rạp PALACE

Từ thứ tư 30 Mai đến thứ ba 5 Jun
Chiếu hồi thứ nhất:

UNE TEMPÊTE SOUS UN CRAN

Chớp từ lúc Jean VALJEAN ở tù cho đến lúc FANTINE chết. Nhiều diễn rất hay, như lúc Jean VALJEAN ăn trộm ở nhà ông cố đạo Myriel, chỗ Fantine bị bắt, những hồi rất kinh ngạc, nhất là lúc Jean VALJEAN tỉnh ngộ.

Vì sự tác thành rất công phu tốn kém và kén chọn các vai tài tử rất khéo léo, cuốn phim: NHỮNG KẺ KHỐN NẠN những phim ảnh công trình đệ nhất trong các phim nói tiếng Pháp.

Cuốn phim thứ nhất chiếu mấy hôm nay, hôm nào cũng đông không đủ chỗ ngồi, vậy con ngài nào chưa xem xin xem ngay kéo hết hồi đầu.

Từ thứ sáu 6 Jun bắt đầu chiếu hồi thứ hai:

LES THENARDIERS

Chiếu từ hồi con gái Fantine bị hạ hạ vì lũ Thenardiens muốn kiếm lời đến cảnh ái tình của Cosette và Marius ở một cảnh vừa gớm ghê trong nhà Gorbeau.

AI AI CŨNG NÊN XEM PH

NHỮNG KẺ KHỐN NẠN



cac bà cac cô

Muốn cho da được mịn, mặt được thêm tươi,
đều nên dùng kem, phấn vệ - sinh



THO-RADIA

à base de THORIUM
et de RADIUM

Formule du Docteur Alfred CURIE

KEM

1 lọ : 1 \$ 65

1 ống : 1 . 10

PHẤN

đủ các
mẫu

1 hộp : 1 \$ 40

CHỈ BÁN TẠI

CÁC HIỆU THUỐC TÂY

COUPARD à HAIPHONG

MUS à SAIGON

VEISSE à PNOM - PENH

IMBERT à HUÉ

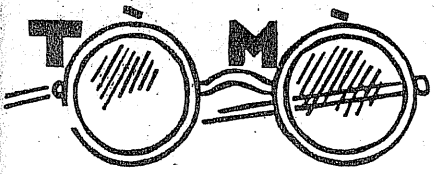
HIỆU THUỐC

Cắt phiếu này

(PHONG - HÓA)

Mang lại những hiệu
thuốc kê ở bên sẽ
được biểu một hộp phấn

THO-RADIA



được 69.000 ki-lô vàng, theo giá bây giờ có thể bán được 6.900 triệu bạc.

Nào những ai muốn trở nên triệu phú gia nên đi mà lọc nước bẽ đi.

Máy đo ái-tình

Máy đo sức khỏe, đo nóng, lạnh... bây giờ lại có cả máy đo ái-tình nữa.

Nhà kỹ-sư De Bainvillers người Bỉ (ý hẳn là kỹ sư thất nghiệp) vừa đăng báo rằng: ông đã nghiên cứu ra được một cái máy đo ái-tình.

Ấy mới lạ, xưa nay trai gái yêu nhau nhiều hay ít là đều do ở mồm nói ra cả, chứ có ai biết đích cái tình ấy là bao nhiêu thước, bao nhiêu cân, bao nhiêu lít.

Thế mà nay ông De Bainvillers lại có thủ đoạn phi thường, chế ra cái máy để đo ái-tình.

Theo ý ông, nếu đem máy này ra dùng sẽ biết rõ rệt cô này yêu cậu kia là bao nhiêu, ông chồng này yêu bà vợ mình là bao nhiêu. Muốn biết rõ chỉ để bàn tay vào máy của ông cho nó chạy là hết nói... đối.

Mình xem tin này nóng ruột quá chỉ muốn gửi thư sang Bỉ hỏi mua một cái máy De Bainvillers vì... vì tôi muốn biết tình cô đầu Lan yêu tôi đo được bao nhiêu.

Ly-dị vì con mèo

Các bà vợ bên Hoa-kỳ thực kỳ hết chỗ nói. Động một tí là các bà xin bỏ chồng.

Vừa đây, tại Los Angelès, một cô đào hát bội cũng dùng dùng đưa « ông chồng » ra tòa xin ly dị. Nguyên nhân việc ấy có gì đâu. Chỉ vì ông chồng cô là người ghét giống mèo. Trái lại, bà vợ lại yêu mèo. Trong nhà nuôi những mèo là mèo.

Ông chồng bức mình, một buổi đang lúc câu cá chết một con... Có thể thôi mà bà vợ nhất quyết xin bỏ chồng cho kỳ được. Việc lẽ rằng: mình yêu mèo mà chồng lại ghét mèo, hạnh phúc gia-đình đã vì con mèo ấy mà tiêu ma.

Quan tòa cho bà vợ là phải, xử cho bỏ nhau mà lại bắt chồng phải hàng tháng nộp cho vợ một số tiền lớn để tiêu sái, để nuôi mèo.

Đó thật truyện con mèo.

Tò Mò



(tiếp theo)

Có nào khéo, được vừa ý cậu thì cậu giắt đi thường thức cái cảnh giảng trong, gió mát đề tán mẫn, tán ma. Có khi đi chán, cậu bắt người tình đứng lại « kéo cưa » như trẻ ta thường chơi, rồi chán cái lối đùa ấy, cậu nhích lại gần cô cho mặt chạm mặt, mà môi chạm môi... .

Họ hôn nhau chẳng? Có lẽ cũng na ná như thế! Cái mặt kia cụt hăng như đầu ngón tay rùi đục điềm thêm mấy vết dao băm, thế mà đẹp, thế mà xinh đấy! Xinh, đẹp về cái chỗ tìm đầu cũng chẳng thấy má, thấy gò! Cậu hôn một cách nồng nàn, thế mà cô vẫn thờ ơ như không vậy.

Sau cái hôn ấy, cậu giắt tay cô đi chơi vợ vắn, rồi lừa cô vào cái hang, cái hốc nào đó. Có cô đợi khi cậu sơ ý buông một tay ra để sửa màn chiếu, thì tháo chạy, — nếu tháo không song, ắt cô phải uốn lưng liễu đâm cho cậu một nhát vào tay. Nhưng chỉ « đâm yêu » thôi. Tuy vậy cũng đủ làm cậu rụng rời phải buông ra.

Có cô tò mò, thấy người yêu kéo vào, cũng vào, để xem anh chàng còn giở những ngón gì ra nữa.

Thế là sau khi hai cái bóng đã khuất vào trong hang, ta ở ngoài chỉ còn trông thấy một đám cát đùn ra lấp kín lấy cửa làm cho con mắt tò mò của thiên hạ mất lối nom dòm.

Kề tai vào vách đá nghe: chẳng thấy một tiếng động. Ô hay! họ đi đi đâu? Thì lật phăng cái mái buồng kia lên, chiếu đèn xuống xem nào. Phải đấy, lật này. Lật... Thấy gì? Trong cái buồng mắt nóc kia, cô, cậu vẫn đứng yên, mặt đối mặt, tay cầm tay, như đang thì thầm những gì chẳng rõ.

Thì ra đang tình tự. Đấy nấp lại thôi. Cái tội làm lỡ duyên người, tôi chẳng chịu hộ đâu.

Trông thấy cái cảnh yên lặng ấy, ta chớ cho rằng cậu họ kia có cái phúc đồ như son tàu vôi. Vì, biết đâu, rồi đây, cô chẳng nổi cơn « đồng bóng » vùng vằng bỏ đi, làm cho công cậu hóa ra công giã tràng xe cát bẽ!

Nhưng chẳng có lẽ, các cô lại cứ trên bạn trai như vậy mãi. Thì cái đó đã hẳn: cũng lắm lúc, các cô hình như cảm cái công đeo - bông của các cậu đảo-đề. Giá ta có tính tò mò hơn, rằng: « Thế... thế như lúc nào thì các cô mới... đến công cho tình nhân? » Tất các nhà khoa học sẽ như con họ cạp, đồng thanh trả lời: « Thì ai biết đâu lúc ma ăn vụng kia chứ! »

Chính thế. Họ tình tự lâu lắm, có khi tới mười, mười lăm giờ vẫn chưa rút. Trong cái khoảng ấy,

nếu ta rõ ra lộp lại cái mái buồng kín kia tới tám nhăm lần cũng chỉ thấy đôi trai gái nắm tay nhau, chứ chẳng có gì lạ hết.

Nếu ta có công, đợi lâu hơn nữa mới phá mái phòng ra xem, thì trong cái mái hang trống thien, ta sẽ thấy cô ả đang cạp chặt lấy lang quân mà... nhai ngau-ngầu! Cái lối « Đi đầu có thiệp, có chàng » ấy thế mà gọn!

Có người nhắc tôi rằng: « Bọ cạp là con nhà binh ».... Thảo nào! các cậu chỉ thích da ngựa bọc xương. nhưng lấy đầu ra da ngựa? Nên các cậu đành bọc thịt xương bằng da bụng mẹ-đĩ nó vậy!

Chàng thứ XIII



Một đạo luật sâu cay

Thành phố Melbourne nước Úc-đại-lợi vừa ra một đạo nghị định rằng:

« Bắt đ... từ hôm mồng một tháng 5, Mãn-vril 1934, nếu người đàn ông nào bị bắt theo đuổi tán tỉnh đàn bà ở ngoài đường sẽ bị phạt từ 6 ngày cho đến 30 ngày tù ».

Đạo luật ấy mới ban ra được dăm ngày mà số thiếu niên bị vào nhà pha đã đến ngót trăm. Thiết nghĩ: ở ngoài phố đàn ông theo đàn bà bị tù, nhưng còn trái lại thì sao?

Một nhà triệu phú phải đi làm bởi vì vợ thích điện

Bá tước Dil Habrich một tay triệu phú hà tiện nhất miền Silésie nước Phô-lan-nhã. Rủi thay vợ bá tước lại là người ưa điện và tiêu sái vô độ. Bá tước trước phu nhân ăn mặc ngồng nhất đủ chổi, quần áo mỗi ngày chỉ mặc một bộ nhưng ngày hôm sau lại thải đi ngay, mặc bộ khác.

Ăn tiêu hoang phí đến nỗi được ba năm tiền hết, tòa lâu đài phải đem bán, lại đeo thêm công nợ. Bá tước cùng quần phải đi làm bởi cho một hiệu cao lâu ở Varsovie. Còn vợ thì đã bỏ chồng tách ngay từ lúc hết tiền.

Thật đúng câu: Bây giờ tiền hết, gạo không.

Thời anh ở lại mà trông lấy hòm... quần áo...

Ta có thể trở nên nhà triệu phú trong một tháng

Chính thế, ai ai cũng có thể trở nhà triệu phú trong một tháng. Tôi nói đây không phải truyện bịa đâu mà là truyện đúng đắn có bằng cứ hẳn hoi.

Tạp chí khoa học « Nature » vừa đăng rằng: một nhà khoa học đại gia mới tìm ra ở trong nước bẽ có rất nhiều vàng. Cứ tính trung bình mỗi tấn vàng nước có 50 lai vàng. Hiện ở các bẽ trên mặt đất, ta có thể lọc ra

CÔNG-TY VĂN-ĐIỀN ĐỔI LỆ HỘI

Kể từ ngày 19 Mai 1934, công-ty Văn-diễn đổi ra hội chuyên trách Hợp-cổ Công-ty, vốn năm mươi vạn đồng (500.000\$00).

Ban trị-sự vẫn bốn ông là:

MM. Đỗ-hữu-Thục MM. Nguyễn-hữu-Như
Trương-hoàng-Tĩnh và Trần-quang-Vinh

Ban kiểm-soát có bốn ông là:

MM. Lê-văn-Phúc, chủ nhà in Đông-kinh ấn-quán,
Đệ-ngũ đẳng Bắc-đầu Bội-tinh.
Đỗ-đình-Đắc, Hội-viên thành-phố Hanoi,
Chủ hiệu thuốc Vũ-Đô-Thin.
Ng.-văn-Thịnh, Hội-viên thành-phố Nam-định,
nguyên Tổng-thư-ký công-ty Bạch-thái.
Đỗ-thúc-Phách, Cử-nhân, Điền-chủ, nghị-viên Bắc-giang.

THUỐC PHÁT MINH

BÁ ĐẢ SƠN QUÂN TẤN

Thuốc phát minh để giúp cho hàng phụ-nữ, thuốc lưu hành ra chừng nào thì thấy sự linh nghiệm chừng nấy.

Hiện thời hàng phụ-nữ mắc trong bốn chứng đau tử cung, 10 người hết 7, không nặng thì nhẹ, không nhiều thì ít, đau rang rang hai sợi dây chằng, đau trắng trắng da dưới, đau thắt ngang lưng, ra huyết trắng dầm dề có dây có nhợ, khi trong khi đục khi vàng đường đại bón uất đường tiêu không thông ồm ập chứng bệnh trong mình lâu ngày mà không biết. Đến nói cùng thầy: Tôi bị đau bạch đới hạ, các ông lương y chưa đặt hiểu rõ bệnh đau tử cung là chi (?) là vì sách xưa chưa có bộ nào tương thuật, cứ đo theo kinh nguyệt không đều, sanh bạch đới hạ mà trị. Ôi thôi! bệnh Nam chữa Bắc, bệnh từng hạ chữa từng thượng, uống thuốc hết tiền mà bệnh không lành.

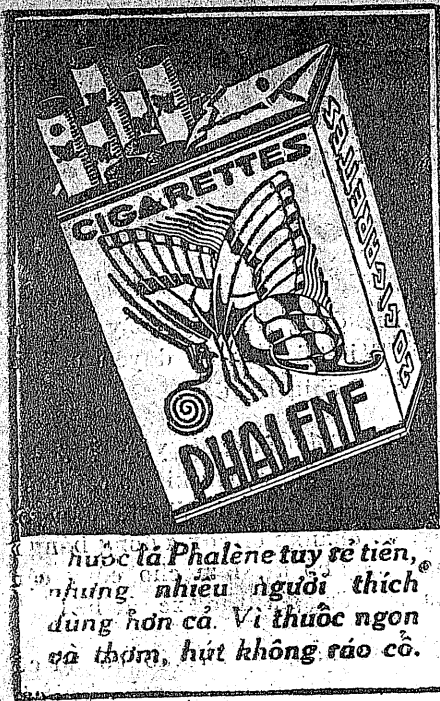
Ái mắc phải chứng bệnh đau tử cung và huyết trắng như kể trên đây, hãy uống BÁ ĐẢ SƠN QUÂN TẤN thì thấy công hiệu lạ lùng, sự hay không thể kể hết đặng. Đờn bà có thai bị đau tử cung uống càng hiệu nghiệm, đờn bà mới sanh đẻ, bị đau tử cung uống cũng hết liền.

Thuốc này đã cứu chẳng biết bao nhiêu bệnh đau tử cung, duy có uống thuốc mà hết bệnh, chớ không cần bơm rửa.

Mỗi hộp 1p.00, uống 5 ngày.

Thơ và mandat để cho:

Y học sĩ: VỎ-VĂN-VÂN — THUDAUMOT
Xin nhớ: Cần dùng đại-lý ở Tonkin.



hương là Phalene tuy rẻ tiền, nhưng nhiều người thích dùng hơn cả. Vì thuốc ngon và thơm, hút không rạo cô.

SÁCH DẠY VÕ TA MỚI IN XONG

Bằng quốc-ngữ có hình vẽ rõ rệt như người sống, của SƠN-NHÂN soạn. Ai học là cũng giỏi ngay. Võ ta là một môn quốc thuật của các cụ ta xưa đã từng chống lại với Tàu và diệt Cao-Miễn v.v... ta chớ coi khinh, có xem mấy biết là hay, như cuốn sách này đủ cả các bài võ và vật cùng rồi. Nên mua cả bộ DẠY VÕ TÀU môn Thiếu-Lâm 4 cuốn 1\$36, võ TÂY trọn bộ 0\$60, mua ngay kéo lại hết. Anh em ơi! Nên nhớ câu: có sức khỏe mới làm nên.

NHẬT-NAM THƯ-QUÁN, SỐ 104 HÀNG GAI XUẤT BẢN, 1 cuốn trọn giá 0\$50. Ở xa mua lễ cước 0\$20 (contre remboursement là 0\$35). Thư và mandat đề như trên.

TUYẾT NỌC

Lâu và Giang-Mai!!!

Phải bệnh này chữa chưa được rút nọc, đi độc còn lại, thức đêm làm việc nhọc, nước tiểu khi trong khi vàng lẫn vẩn đục. Mà bệnh Giang còn lại thấy dật thịt mỗi xương, nổi mụn con như muỗi đốt v.v. chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 4, 5 hộp là khỏi ngay.

Tên gọi thuốc Kiên Tinh Tinh (triệt nọc Lâu Giang) giá 1 \$ 50 một hộp.

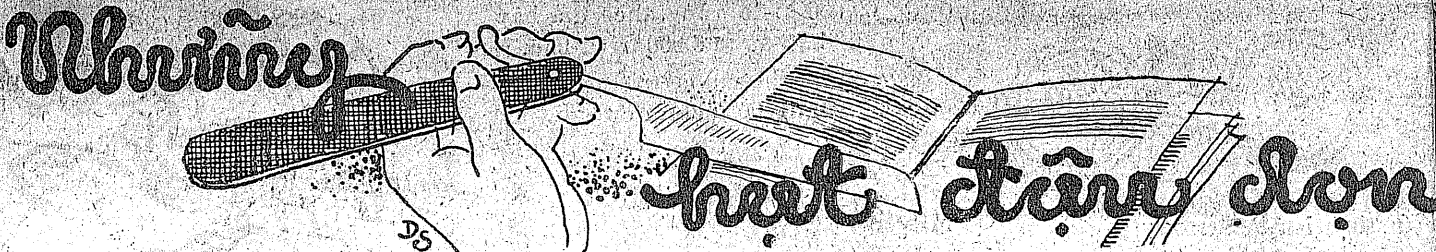
Thiên trụ!!!

2 hòn ngoại thận, hòn to, hòn bé, xưng hạ nang, dùng 1, 2, 3, 4 lo. Bắt củ lâu, mới là hai hột co lên bằng nhau ngay, giá 0p60 một lọ 6p. 12 lọ.

BÌNH-HƯNG

39, phố Mã Mây, Hanoi

GIẤY NÓI: 543



Bộ biên tập lạ

Báo Long-giang tục bản (11-5) có đăng danh sách các bộ biên tập mới như sau này:

«MM. Võ-thành-Bút (thẻ thảo).
«Liêng-hoa-Tri (tiểu thuyết gia).
«Bằng lang (ngựa đua)»

Xem như vậy thì báo Long-giang lần này ra, chắc được độc giả hoan nghênh lắm, vì trong bộ biên tập có một cán bút, một bông hoa sen trong ao (hồ) và một con... ngựa nữa.

Đi đến đâu?

Cũng số báo Long-giang ấy, trong bài «Tư nay...»

«... Tà nay xin độc giả chur tôn vui lòng cùng chúng tôi đi tới, chúng ta sẽ gặp nhau.»

Độc gia chur tôn chúng tôi vẫn vui lòng cùng đi tới, nhưng đi tới đâu mới được chứ? Ước ao rằng không phải cùng Long-giang đi xuống thăm Thủy-cung ở dưới đáy bể.

Và nếu đã cùng đi với các ông, thì hẳn gặp ông rồi, can chi còn phải «sẽ gặp» nữa?

Một nhà sáng kiến

Trong bài đại luận «Trước cuộc chiến tranh Thái-bình dương», báo Nhật-tân ngày 16 - 5 ông Tiêu-Viên viết:

«.... Thi dụ như thứ máy bay Viledebust có thể đi thường một giờ

được 145 cây số (cái ấy đã hẳn) và lên cao đến 20.000 thước, có thể mang được một cái ngư lôi nặng một tấn, thả xong rồi lại đi lên cao ngay, đại bác khó lòng theo kịp. ...»

Hỡi các nhà kỹ sư bên Âu châu! các ngài tìm tòi để sáng chế thứ máy bay đi trong thượng tầng không khí làm gì nữa: ông Tiêu-Viên chúng tôi đã tìm giúp cho các ngài rồi. Ấy là thứ tàu bay «Tiêu Viên» ở hiệu «Nhật tân lâu» vậy.

Ông ta lại tìm thêm được một thứ đại bác bắn đi rất chậm, nghĩa là không quá 145 cây số trong một giờ. Thứ súng này có một cái công dụng rất to, nghĩa là lỡ khi nào bắn lầm tàu bay bên mình, tàu bay không việc gì. Mà bắn tàu bay bên địch, thì cũng không việc gì nổi!

Thảo nào

P. N. T. Đ. ngày 20-5, tiểu thuyết «Tình là giấy oan»:

... Cái hôm cụ bà cởi nút ruột tưng lấy ra cái giấy bạc một đồng trao cho bác lái chó là hôm cụ được vui lòng vô hạn, vì con vện cụ mới mua đây là con chó — theo ý cụ. ...

Cụ bà vui lòng vô hạn thực cũng phải, vì cụ mua một con chó mà lại thấy rằng con chó ấy là... một con chó.

Nếu con vện ấy không phải là con chó thì cụ bà tôi buồn rầu đến đâu!

Tam lý phụ nữ

Cũng trong bài ấy, ông T. H. giầy ta cách đoán tâm lý phụ nữ:

... Nếu ai có được mục kích công tử vện (nghĩa là chó đực) đuổi gái (gái đây hẳn là chó cái) thì mới rõ tâm lý phụ nữ. ...

Trời ơi! thật là một bài học rất hay cho các phụ nữ và nhất là cho cô Phụ Nữ. Và nếu tâm lý phụ nữ cũng như tâm lý... con chó cái (xin lỗi các cô), theo như lời ông Thiên Hư, thì đoán ông chúng tôi dễ sử lắm.

Giống chó lạ

Văn chưa hết truyện chó:

... Bỗng dưng thấy tiếng chó sủa vang giời, nhìn ra thì toàn một lũ trâu, mất ngựa đương sục nhau. ...

(Đó là ông Thiên Hư tả một lũ chó đến khiêu chiến nhà con vện).

Gà ba chân, rùa hộp, gấu hai mõm, kẻ cũng đáng gọi là những con vật lạ. Nhưng chưa được lạ bằng những con chó kỳ quái của ông Thiên-Hư. Có lẽ những con chó ấy bố là trâu, mẹ là ngựa.

Thử đoán xem

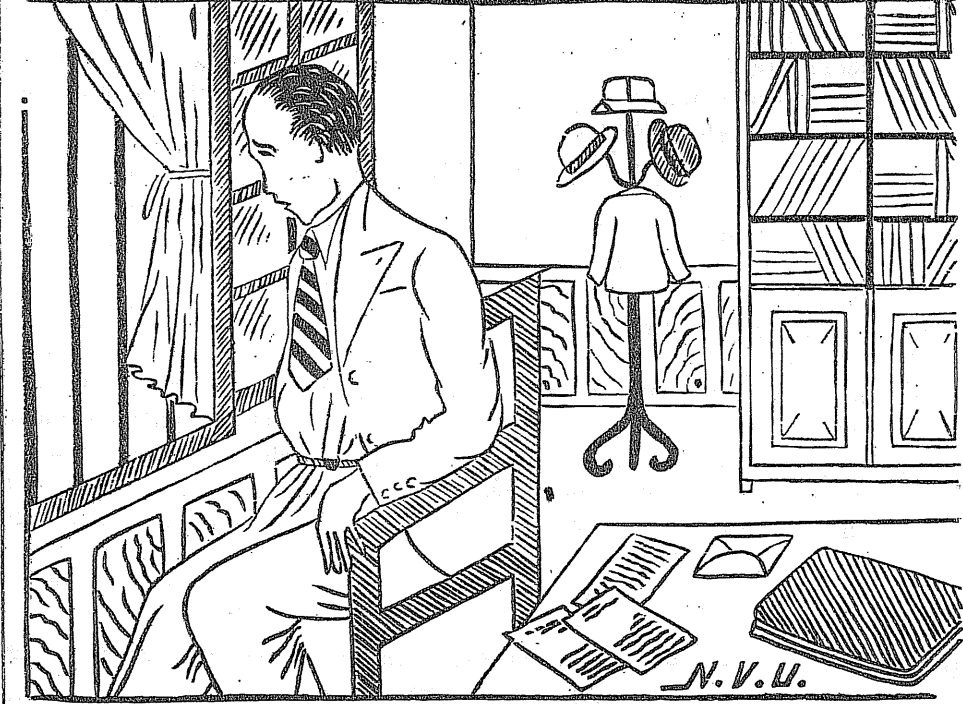
Còn là truyện con chó:

... Một con chó, có Khoanh (xin độc gia chó lăm) cũng chui qua rậu mà vào. Có vào gừ gừ một cái nũng nịu như tiếng oanh thổ thổ. ...

Ai sành tâm lý Phụ-nữ, thử đoán xem cô Khoanh ta sắp sửa làm gì mi nũng nịu, mấ cắt tiếng oanh thổ thổ — cái tiếng oanh «gừ gừ» nghe rất ền tai ấy.

Cô Phụ-nữ, xưa nay nói lời gì vậy tự cho là «tiếng oanh thổ thổ» vậy thời tâm lý của cô và tiếng nói của cô ông Thiên-Hư đã tả một cách rõ rệt vậy thay!

Nhất Dao Cạo
Hàn... dài đầu



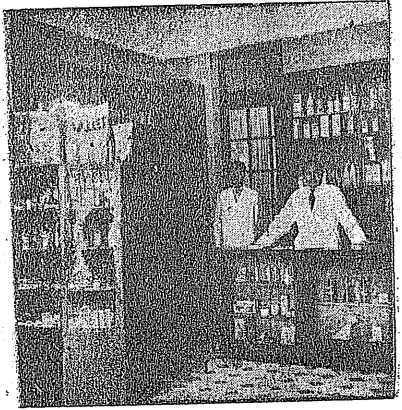
Tuyệt bỏ Chương đi đâu, các bạn tìm hộ.

BÁC-SY NGUYỄN-VĂN-LUYỆN

8. Rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH HẰNG ĐIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH ĐÀN BÀ CON TRẺ

số 8, phố Đường- hành — Hanoi
(Đường Cửa-dông sau phố Xe-Điêu)



THUỐC TỐT, GỬI MAU

Là hai biệt - tính

của hiệu thuốc Tây lớn 13 Hàng Gai Hanoi

của hai ông HOÀNG-MỘNG-GIÁC và NGUYỄN-HẠC-HẢI, tốt-nghiep ở trường Đại-học

Bào - chế ở Paris

Mong Quý khách xa gần chiếu cố.

Có bán cả Vin tonique Alexandra: 1\$ 95, và Sudoline: (Phấn rôm) 0\$ 40

Viễn - đông Tôn - tích hội

HỘI TỰ BÀN SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NỀN
Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phát-lãng
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp

Đang-bà Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

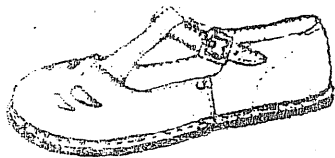
Tổng - cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giày nói số 892
Sở Quản-lý ở Saigon — 68, Bd. Charner — Giày nói số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG AVRIL 1934

Mở ngày thứ tư 30 Mai 1934 hồi 11 giờ sáng tại sở Quản-Lý ở Saigon số 68 Boulevard Charner do ông Keller chủ tọa, ông Phan-và ông Đào-Trọng-Đủ dự-tọa, cùng trước mặt quan Kiểm-soát vàn-Tiết của Chính-phủ.

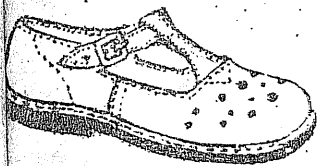
XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG
Lần mở trước trúng: 5.000\$	26532	Phiếu này chưa phát hành
Lần mở thứ hai trúng: 1.000 \$	1857	Phiếu này ở Saigon không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.
	4857	Phạm-an-Ninh, 124 phố Bonnal Haiphong đã góp 40\$, trúng lĩnh về 1000\$
	7857	Trần-dinh-Mân, Quảng-ngãi, đã góp 4\$, trúng lĩnh về 290\$
	10857	Huynh-van-Ve, nhà Socony Saigon, đã góp 5\$, trúng lĩnh về 500\$
Lần mở thứ ba khởi-phai đóng tiền	1078	Viviès Albert, 4, phố Tabert Saigon đã góp 50\$, trúng lĩnh phiếu miễn-trừ 1000\$ có thể bán lại ngay lấy 520\$
	4078	Nguyễn-văn-Thương, Saigon, đã góp 40\$, trúng lĩnh phiếu miễn-trừ 1000\$ có thể bán lại ngay lấy 516\$
	7078	Ngô-châu-Liên, Djiriong (Trung-kỳ) đã góp 20\$, trúng lĩnh phiếu miễn-trừ 1000\$, có thể bán lại ngay lấy 508\$
	10078	Nguyễn-du-Luc 263, phố Maréchal Pétain Haiphong, đã góp 7\$50, trúng lĩnh phiếu miễn-trừ 500\$, có thể bán lại ngay lấy 253\$
	13078	Thi-kim-Xương, 88 phố Cantonais Faifoo, đã góp 1\$ trúng lĩnh phiếu miễn-trừ 200\$ có thể bán lại ngay lấy 100\$40

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ sáu 29 Juin 1934, hồi 11 giờ sáng tại sở Tổng cục Hanoi số 32, phố Paul Bert.
Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Juin 1934 định là 5.000 \$.



chaussures
D'ENFANTS

pratiques, confortables, hygiéniques
bon marché - Été 1934 -
Fabrication à la machine.



VANTOAN RUE DE LA SOIE
N° 95 - HANOI

GIANG - MAI

Chống tuyệt nọc!!

hạch, dặt thịt, sốt, mẩn mẩn mẩn từ
bất cứ nắng nhẹ, v. v...
1, 2, 3 lo. giá 0\$70 1 lo khởi rút ngay.
BÌNH-HƯNG, 89, Phố Mã mây, Hanoi

THUỐC LẬU

khởi rút hẳn!!!

Bất cứ nắng nhẹ, chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp.
nặng 5, 6 hộp là khởi rút hẳn. 0\$50 1 lo,
Bán ở BÌNH-HƯNG 89, phố Mã mây, Hanoi



SỮA
NESTLÉ
HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO
CHÍNH-PHỦ PHÁP



Độc quyền bán cho các nhà thương, các
nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v.
ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-mên.

GẠO NẾP CẨM

Ai có gạo nếp cẩm muốn bán được nhiều và giá cao
thì xin đem lại công-ty Văn-Điền thương lượng giá cả

CÔNG TY VĂN - ĐIỀN LAI CỎ

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tự dưới quyền kiểm duyệt của nhà nước về cách tính toán để góp tiền
cho thành vốn ở bên Pháp, ở bên Algérie và ở dưới quyền kiểm soát
của phủ Toàn Quyền Đông-Pháp

VỐN CỦA HỘI ĐÃ NỘP ĐỦ CẢ RỒI LÀ :

1.000.000 lượng bạc Thượng-Hải { Nghĩa là gần 1.500.00 đồng bạc Đông-
và pháp
8.000.000 quan tiền Pháp

KỶ XỔ-SỐ PHÁP HOÀN NGUYÊN VỐN VỀ PHIẾU TIẾT-KIỆM SỐ 2

Ngày 28 Mai 1934

BỘ SỐ 1230 ĐÃ TRÚNG, CÓ NHỮNG PHIẾU SAU ĐÂY :

Phiếu số 17717 — Bà Trương Nang née Huỳnh Mùi, ở Saigon. . . 1.000\$00
— 4595 — Cô Alberte Rez ở Saigon. . . 500,00
— 328 — Ông Lam-ngọc-Xuân ở Faifoo. . . 500,00
— 12766 — Ông Nguyễn-hữu-Han, ở Caolanh. . . 250,00
— 14341 — Ông Nguyễn-văn-Nghi, ở Caobang. . . 250,00
— 13342 — Phiếu này không hoàn lại, vì không đóng tiền tháng

KỶ XỔ-SỐ PHÁP HOÀN NGUYÊN VỐN VỀ PHIẾU TIẾT-KIỆM SỐ 3

Ngày 28 Mai 1934

BỘ SỐ 12 ĐÃ XỔ TRÚNG VÀ CÓ NHỮNG PHIẾU SAU ĐÂY :

Phiếu số 902 — Ông Ngô-ngọc-Thanh, ở Hanoi. . . 1.000\$00
— 2003 — Bà Phạm-thị-Lan, ở Haiphong. . . 125,00

KỶ XỔ-SỐ CHIA TIỀN LỜI HẠNG PHIẾU TIẾT KIỆM SỐ 3

SỐ TIỀN CHIA LÀ : 475 \$18

Và chia cho 2 phiếu sau đây :

Phiếu số 225 — Ông Charles Pointillon, ở Rachgia. . . 1.237 \$59
— 239 — Ông Đinh-văn-My, ở Phanhiết. . . 237, 59

Nhớ! dặn: Kỳ 'xổ-số' sau nhắm vào ngày 28 Juin 1934

Le Gérant : Phạm-Hữu-Ninh



RUỒU-BỒ

VIN 33.500

dùng cho

đàn bà ở cũ thì không gì bằng

GIA... : 2 \$ 10 MỘT LITRE .

BÁN TẠI

PHARMACIE CHA//AGNE .

59 RUE PAUL BERT . HANOI .

PHARMACIE BROU//MICHE .

36 B° PAUL BERT . HAIPHONG .